

CHIẾC THUYỀN NGOÀI XA

tài liệu
provip

P Suu tầm và biên soạn bởi @pipistudi

Lời nói đầu

Hellu mấy đứa, chị là Pipi - chị của các em và cũng là người biên soạn ra cuốn tài liệu dưới đây.

Một chút background (môn Văn) của chị:

Chị từng là thành viên đội tuyển Văn cấp Quận và cấp Thành phố khi học cấp 2. Thành tựu cũng không to nên me khum khoe. Chỉ muốn nói là chị đã có yêu thích và sở trường môn học này từ cấp 2. Khi chị lên cấp ba thì cũng có tham gia đội tuyển nhưng bỏ giữa chừng. GPA môn Văn trong ba năm của chị chưa từng dưới 9.0. Và thành quả chị tự hào nhất là điểm 9,25 môn Văn trong kỳ thi THPTQG. Chị có thể không phải một người học văn xuất chúng, một người có chuyên môn có tài năng ở môn Văn và thậm chí những thành quả của chị chỉ dựa vào may mắn.

Tuy nhiên từ khi chị còn chưa được điểm này, cũng có nhiều bạn đồng trang lứa, các em đã nhận và có phản hồi tích cực. (Có thể xem ở Story highlight của tui nhé).

Của ít lòng nhiều, tui xin phép tặng lại bảo bối giữ kín của tui để hy vọng cột sống khi học môn Văn sẽ bớt đau khổ hơn, bớt gian nan hơn. Hy vọng mọi người sẽ nhìn nó là một món đồ truyền từ người thi trước và cũng có thành tựu chun chút thay vì là một bài giảng chuyên nghiệp từ thầy cô nhiều năm trong nghề. Tui muốn gửi tặng tài liệu như món quà, như một sự giúp đỡ cho các tín hiệu cầu cứu nên đừng quá khắt khe với những sự thiếu hoàn hảo của tui nhé.

Một chút credit là tui được học và truyền cảm hứng rất nhiều từ cô Phương (Tuyensinh247), cô Nguyệt Hà và cô Kim Anh (Giáo viên Văn của tui ở cấp 3 Nguyễn Tất Thành); cùng rất nhiều tài liệu tui đọc được nữa.

Để cảm ơn tui có thể donate về mặt tinh thần bằng việc:

- Follow tui trên IG ik mò: @pipistudi
- Follow cả trên Tiktok nữa: @pipistudi
- Tặng tui một chú subscribe tại Diu Túp: Pipi Studi

Và nếu tài liệu từ mồ hôi, công sức, chất xám, nước bọt trong quá trình tui biên tập khiến cột sống học Văn của mọi người dễ dàng hơn thì hãy donate về mặt vật chất để cột sống của tui cũng thư thả hơn nhé!

Của ít lòng nhiều 5k tui cũng thấy sướng í Kiki, hãy giúp tuổi vượt qua nạn đói năm nhất nha

MOMO: 0967678680 NGUYỄN HIẾU MINH

NGÂN HÀNG: TP Bank 03893132001 NGUYEN HIEU MINH

Chiếc thuyền ngoài xa

Nguyễn Minh Châu

“Cuộc đời vốn dĩ là nơi sản sinh ra cái đẹp của nghệ thuật nhưng không phải bao giờ cũng là nghệ thuật, và rằng con người ta cần có một khoảng cách để chiêm ngưỡng vẻ đẹp của nghệ thuật. Nhưng nếu muốn khám phá những bí ẩn bên trong thân phận con người và cuộc đời thì phải tiếp cận với cuộc đời, đi vào bên trong cuộc đời và sống cùng cuộc đời”

Lê Ngọc Cương - Chiếc thuyền ngoài xa, một ẩn dụ nghệ thuật của Nguyễn Minh Châu

“Cái đẹp chính là liều thuốc giúp trái tim của người nghệ sĩ thăng hoa hơn. Cái đẹp thanh lọc tâm hồn con người, cái đẹp khiến cho người ta trở nên thánh thiện và cao thượng hơn.”

Một nhà văn nào đấy

VĂN HỌC VIỆT NAM SAU 1975:

TRƯỚC 1975	SAU 1975
Đối tượng chủ yếu là con người lịch sử, nhân vật sử thi	Con người được nhìn nhận ở phương diện cá nhân và quan hệ đời thường
Được nhấn mạnh ở tính giai cấp	Được xem xét ở tính nhân loại, phản ánh nhu cầu và sự tất yếu cùng tồn tại của con người, xã hội người
Được khắc họa ở phẩm chất tinh thần	Thể hiện ở phương diện con người tự nhiên.

→ **Những chuyển biến về tư tưởng đem đến những nguồn cảm hứng mới cho người cầm bút.**

- Cảm hứng thế sự tăng mạnh, cảm hứng sử thi, lãng mạn giảm dần.
- Văn học quan tâm nhiều hơn tới số phận cá nhân trong các quy luật phức tạp của đời thường.
- Nội tâm nhân vật được khai thác sâu hơn, bút pháp hướng nội được phát huy, không gian đời tư được chú ý, thời gian tâm lý ngày càng mở rộng.
- Phương thức trần thuật trở nên phong phú về giọng điệu, ngôn ngữ văn học gần với hiện trạng đời thường hơn.

Tiểu dẫn

TÁC GIẢ

1. VỊ TRÍ:

- Là nhà văn xuất sắc của nền văn xuôi Việt Nam hiện đại.
- Được coi là một trong những cây bút tiên phong của VHVN thời kì đổi mới.

“Nguyễn Minh Châu là người kế tục xuất sắc những bậc thầy nền văn xuôi VN và cũng là người mở đường rực rỡ cho những cây bút trẻ tài năng sau này”

Nhà văn Nguyễn Khải

“Người mở đường tài năng và tinh anh” của VHVN thời kì đổi mới

Nhà văn Nguyễn Ngọc



2. GIAI ĐOẠN SÁNG TÁC:

- **TRƯỚC 1975:** là cây bút sử thi với thiên hướng trữ tình lãng mạn.
- **SAU 1975:** nhà văn chuyển hẳn sang cảm hứng thế sự với những vấn đề đạo đức với triết lý nhân sinh. Đây là quá trình nhà văn khám phá thế giới bên trong của con người trước những vấn đề nghiệt ngã của cuộc sống.

3. QUAN NIỆM NGHỆ THUẬT:

- Viết văn là đi tìm “hạt ngọc ẩn giấu trong tâm hồn con người”.

Nhà văn là người cố gắng đi tìm những hạt ngọc ẩn giấu trong bề sâu tâm hồn con người.

- Trước 1975: nhà văn đi tìm **hạt ngọc** trong những thử thách của chiến tranh.
- Sau 1975: nhà văn đi tìm và phát hiện cái đẹp qua những bề bộn, phức tạp trong cuộc sống thường nhật.
- Văn chương phải vì con người:

Tôi không thể nào tưởng tượng nổi một nhà văn mà lại không mang nặng trong mình tình yêu cuộc sống và nhất là tình yêu thương con người. Nhà văn tồn tại ở trên đời có lẽ trước hết là vì thế: để làm công việc giống như kẻ nâng giắc cho những người cùng đường tuyệt lộ,... để bênh vực cho những người không có ai để bênh vực.

- Nghệ thuật và cuộc sống phải có mối liên hệ chặt chẽ:

văn học và cuộc sống là những vòng tròn đồng tâm mà tâm điểm là con người.

TÁC PHẨM:

1. HOÀN CẢNH SÁNG TÁC.

- Năm 1983 – cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã kết thúc một cách huy hoàng vào năm 1975 và dư âm còn có thể kéo dài một vài năm sau đó.
- Nhưng đến đầu những năm 1980, cuộc sống muôn mặt đời thường sau chiến tranh đã trở lại, những vấn đề nhân sinh thời đại đã lại được quan tâm.

→ **Tác phẩm mang xu thế chung của văn học thời kì đổi mới: hướng nội, khai thác sâu sắc số phận cá nhân và thân phận con người trong cuộc sống muôn mặt đời thường.**

2. XUẤT XỨ

- Được in lần đầu trong tập **BẾN QUÊ**, sau được in lại trong tập truyện cùng tên **“CHIẾC THUYỀN NGOÀI XA”** (1987)
- Là tác phẩm tiêu biểu cho đề tài **đời tư - thế sự** của Nguyễn Minh Châu.

Độc hiểu tác phẩm:

I. HAI PHÁT HIỆN CỦA PHÙNG Ở NGOÀI BÃI BIỂN:

1. CHIẾC THUYỀN KHI Ở NGOÀI XA – PHÁT HIỆN VỀ NGHỆ THUẬT:

a. Cảnh thiên nhiên thơ mộng:

- Để chuẩn bị ra cuốn lịch phong cảnh cho năm sau với chủ đề **Thuyền Và Biển**, nghệ sĩ nhiếp ảnh Phùng được giao nhiệm vụ chụp tấm ảnh về thuyền và biển hoàn toàn tĩnh vật. Phùng tìm đến một vùng biển miền Trung từng là nơi chiến trường xưa, cách Hà Nội 600 km.
- Điều kì diệu của nghệ thuật đã bất chợt đến với Phùng vào một buổi sáng, khi anh nhìn thấy một chiếc thuyền buồm trên mặt biển xa: sau nhiều ngày phục kích, Phùng đã bất ngờ thu vào ống kính một ***“cái đẹp tuyệt đỉnh của ngoại cảnh”***:

- Chiếc thuyền ngoài xa trong làn sương sớm đẹp đến mê hồn.

Mũi thuyền in một nét mơ hồ lòe nhòe vào bầu sương mù trắng như sữa

có pha chút màu hồng hồng do ánh mặt trời chiếu vào.

- Đó là một bức tranh nghệ thuật tuyệt đẹp: hài hòa về màu sắc, đường nét, hình khối, ánh sáng rất mực trong trẻo, tinh khôi, vô cùng thơ mộng, lãng mạn, ảo huyền.
 - Trong cảm nhận của Phùng, đó là
 - Cái đẹp tuyệt đỉnh của ngoại cảnh;
 - Là ***cảnh đất trời cho*** quý giá, hi hữu, kì diệu;
 - Là ***bức tranh mực tàu của một danh họa thời cổ*** - cái đẹp cổ điển, chuẩn mực tưởng chỉ có trong một thời quá vãng nay bất ngờ hiện hữu ngay trước mắt, trong hiện tại;
 - Là một vẻ đẹp ***đơn giản và toàn bích*** – vẻ đẹp nguyên sơ, thuần khiết, lí tưởng, thánh thiện.
- Là bức họa diệu kỳ do thiên nhiên, cuộc sống ban tặng cho con người; là sản phẩm quý hiếm của hóa công mà trong đời người nghệ sĩ nhiếp ảnh nào cũng khao khát được chứng kiến.

Đây không chỉ là kết quả của một tuần lễ phục kích, mà đây là kết quả của cả một cuộc đời cầm máy kiểm tìm và khao khát. ***Có thể nói, nghệ sĩ Phùng đã đạt được điều lý tưởng cho cuộc đời nhiếp ảnh của mình.***

b. Cảm nhận của người nghệ sĩ.

- Giây phút phát hiện ra cái đẹp tuyệt đỉnh của ngoại cảnh cũng là giây phút thăng hoa trong tâm hồn người nghệ sĩ. Bức tranh thủy mặc tuyệt mỹ ấy đã khiến cho tâm hồn Phùng rung động mãnh liệt. Anh cảm thấy bối rối, ***“trái tim như có gì bóp thắt lại”***.
- Bức tranh nghệ thuật rất đời thường, tinh khôi ấy còn giúp **thanh lọc, gột rửa tâm hồn** người nghệ sĩ.
 - Nó khiến Phùng cảm thấy hạnh phúc ngập tràn trong lòng, tới mức tưởng như chính mình vừa khám phá thấy ***chân lí của sự toàn thiện***, khám phá thấy ***cái khoảnh khắc trong ngần tâm hồn***.
 - Lúc này, với Phùng, cái đẹp không chỉ ***tuyệt mỹ*** mà còn ***tuyệt thiện***. Hơn lúc nào hết, người nghệ sĩ thấm thía đến tận tâm can lời đúc kết của ai đó: ***Bản thân cái đẹp chính là đạo đức***.
- Đó cũng chính là sự giác ngộ, nhận thức về sức mạnh kì diệu của cái đẹp, của nghệ thuật đối với con người, bởi nói như quan niệm của

Dostoevski:

“cái Đẹp cứu rỗi thế giới”

- khi đứng trước cái đẹp, người ta thường không nghĩ đến cái xấu, cái ác, cái dung tục, tầm thường của cuộc đời mà để tâm hồn mình bay bổng hướng thiện.
- Trong khoảnh khắc sung sướng ấy, Phùng đã hào phóng bấm ***liên thanh một hồi hết một phần tư cuốn phim*** để thu vào chiếc Pra-ti-ca một tuyệt tác nghệ thuật ***tận mỹ - tận thiện***. Bởi cảnh tượng ấy quá đỗi quý giá, người nghệ sĩ không hề biết mình có cơ hội được chứng kiến lần thứ hai trong đời hay không.
- Qua vài nét phác họa về bức tranh nghệ thuật chiếc thuyền ngoài xa, về những tác động lớn lao của cái đẹp với tâm hồn người nghệ sĩ, Nguyễn Minh Châu đã khiến người đọc không chỉ cảm được cái đẹp của nghệ thuật mà còn thấm được sức mạnh diệu kì của nó.

2. CHIẾC THUYỀN KHI VÀO BỜ – PHÁT HIỆN VỀ HIỆN THỰC CUỘC SỐNG.

- Đang bay bổng với những xúc cảm thẩm mỹ, thì như một trò đùa quái ác của cuộc sống, cái đẹp tuyệt đỉnh của ngoại cảnh khiến Phùng ngất ngây khi đến gần lại trở thành cái xấu, cái tàn nhẫn khủng khiếp của cuộc đời khiến người nghệ sĩ kinh ngạc quá đỗi.

a. Đằng sau cái đẹp toàn mỹ là những con người xấu xí.

Bước ra từ *con thuyền ngư phủ đẹp như mơ* là những con người xấu xí:

Là người đàn bà xấu xí, lam lũ, mệt mỏi và đầy cam chịu	Là người đàn ông thô kệch, hung tợn đang chất đầy giận dữ
♦ Trạc ngoài bốn mươi ♦ Cao lớn với những đường nét thô kệch ♦ Mụ rỗ mặt. ♦ Khuôn mặt mệt mỏi sau một đêm thức trắng kéo lưới, tái ngắt và dường như đang buồn ngủ.	♦ Tầm lưng rộng và cong như lưng một chiếc thuyền ♦ Mái tóc tổ quạ ♦ Đi chân chữ bát. ♦ Hàng lông mày cháy nắng rủ xuống hai con mắt đầy vẻ độc dữ.

b. Đằng sau cái đẹp tuyệt thiện là một cảnh tượng tàn nhẫn, phi đạo đức.

- Người chồng vừa nguyên rủa cay độc, vừa đánh vợ tàn bạo như đánh kẻ thù.

Chẳng nói chẳng rằng lão trút cơn giận như lửa cháy bằng cách dùng chiếc thắt lưng quật tới tấp vào lưng người đàn bà, Cứ mỗi nhát quật xuống lão lại nguyên rủa bằng cái giọng rên rỉ đau đớn: "Mày chết đi cho ông nhờ. Chúng mày chết hết đi cho ông nhờ!"

- Điều đáng kinh ngạc hơn nữa là cảnh bạo hành này diễn ra như một thói quen, như đã có sự hòa thuận từ trước giữa nạn nhân và kẻ bạo hành.
- Xót xa hơn nữa là cảnh đứa con vì thương mẹ mà làm điều lỗi đạo: đánh bố bằng chính chiếc thắt lưng bố nó đã dùng để trút cơn thịnh nộ lên mẹ nó.
- Trừng trị hành vi lỗi đạo của thằng Phác, người đàn ông đã giang thẳng cánh tát con khiến nó ***lảo đảo ngã dúi xuống cát.***
- Ba hôm sau, Phùng lại chứng kiến một lần nữa gã đàn ông vũ phu đánh vợ, lần này đứa con trai còn định dùng đến con dao làm vũ khí để bảo vệ người mẹ đáng thương.

c. Đằng sau cái đẹp chân chính là những cách hành xử phi lí.

- Người vợ cam chịu nhẫn nhục một cách phi lí:
 - Bị đánh hết sức dã man nhưng không hề lên tiếng hay chống trả, chị cam chịu nhẫn nhục đến mức khó hiểu.
 - Phi lí hơn nữa là hành động của người mẹ ôm chầm lấy con, **chấp tay vái lấy vái để** nhưng rồi lại buông tay con đi thật nhanh đuổi theo lão đàn ông trở về thuyền.
- Chứng kiến cảnh tượng xấu xa phi lí đó, Phùng **chết lặng**, cứ đứng kinh ngạc tới mức “**cứ đứng há mồm ra mà nhìn**”.
- Từ cực điểm của niềm hạnh phúc vô biên khi được thưởng thức, chiêm ngưỡng cái tận thiện, tận mỹ, người nghệ sĩ như “**chết lặng**”, không tin nổi vào những gì đang diễn ra trước mắt. Sự việc diễn ra quá nhanh, quá bất ngờ, càng tăng thêm niềm kinh ngạc cũng như sự bất bình, phẫn nộ của Phùng.
- Vừa lúc trước, Phùng còn cảm thấy bản thân cái đẹp chính là đạo đức, thế mà bây giờ chẳng còn thấy đâu là đạo đức, đâu là sự toàn thiện của cuộc đời.

3. MỐI QUAN HỆ GIỮA 2 PHÁT HIỆN.

Hai phát hiện đều là sự thật, đều xuất phát từ 1 đối tượng	Hai phát hiện đối lập gay gắt
• Vẻ đẹp chiếc thuyền được nhìn ở cự li xa (Sự thật ở bề nổi) • Hiện thực tăm tối của cuộc sống được thưởng được nhìn ở cự li gần (Sự thật ở bề sâu)	• Đẹp tuyệt đỉnh đối lập với xấu xa, bạo lực cực điểm. • Cái tưởng là đạo đức đối lập với cái phản đạo đức, phi đạo đức. • Cực điểm hạnh phúc đối lập với cực điểm bất bình, phẫn nộ.

- Từ nghịch lí đến khó tin mà vẫn hiển hiện ra trước mắt, Nguyễn Minh Châu reo lên những vấn đề đáng suy ngẫm.
 - Cuộc sống không đơn giản, xuôi chiều mà luôn tồn tại những mặt đối lập, những mâu thuẫn, nghịch lí trở trêu.
 - Người nghệ sĩ phải có cái nhìn đa diện, nhiều chiều và sâu sắc hơn. Nghệ thuật đích thực phải đi sâu vào cuộc sống. Người nghệ sĩ có lương tâm và trách nhiệm là phải rút ngắn khoảng cách giữa nghệ thuật và cuộc sống.

II. PHÁT HIỆN Ở TÒA ÁN HUYỆN QUA CÂU CHUYỆN CỦA NGƯỜI ĐÀN BÀ HÀNG CHÀI.

1. TÌNH HUỐNG Ở TÒA ÁN HUYỆN

- NGUYÊN NHÂN:
 - Sau mấy ngày, nghệ sĩ Phùng lại chứng kiến cảnh bạo hành gia đình diễn ra lần thứ hai. Lần này người chồng tiếp tục đánh người vợ đã man như lần trước, nhưng đáng báo động hơn, thằng Phác xông vào với con dao găm đã chuẩn bị trước, may mà chị nó phát hiện ra và đuổi kịp theo để giằng con dao.
 - Lần này Phùng xông ra can thiệp. Tuy nhiên sức vóc của anh không thể đối chọi được với người đàn ông làng chài nên bị thương.
 - Phùng đã nhờ đến người đồng đội cũ là Chánh án Đẩu can thiệp, giúp đỡ người đàn bà thoát khỏi nạn bạo hành gia đình.
- Có lý lẽ của pháp luật và lý lẽ của trái tim làm chỗ dựa, Chánh án Đẩu rất tự tin khi thuyết phục người đàn bà chọn giải pháp ly hôn.

Ba ngày một trận nhẹ, năm ngày một trận nặng. Cả nước không có ai như hấn

- Rất bất ngờ, người đàn bà đã từ chối lời đề nghị và sự giúp đỡ của vị chánh án. Trong khi Đẩu cho rằng cả nước không có người chồng nào như hấn, rằng ***chị không sống nổi với cái lão đàn ông vũ phu ấy đâu***, thì người đàn bà sẵn sàng đánh đổi cả danh dự và tự do của bản thân để không phải bỏ chồng.

Quý tòa bắt tội con cũng được, bỏ tù con cũng được, đừng bắt con bỏ nó.

→ **Nghịch lý đã được đẩy đến thành phi lí, khó có thể chấp nhận ở góc nhìn của vị chánh án và của người nghệ sĩ giàu lòng trắc ẩn.**

2. CÂU CHUYỆN CỦA NGƯỜI ĐÀN BÀ HÀNG CHÀI

- Từ lúc chủ động thay đổi cách xưng hô: chuyển từ mối quan hệ thứ bậc (***con – quý tòa***) sang quan hệ thân sơ (***chị - các chú***)
 - **Người phụ nữ ấy đã buộc Phùng và Đẩu tiếp nhận câu chuyện của cuộc đời mình ở một vị thế khác.**
 - **Có ở vị thế ấy, người nghe mới có thể mở lòng hơn để chấp nhận câu chuyện mà chị sắp kể.**

- Chuyện của gia đình người đàn bà hàng chài bắt đầu từ sự gắn kết giữa một người phụ nữ con nhà khá giả nhưng xấu xí với anh con trai của gia đình làng chài sống ở dưới thuyền.
 - Chị xuất thân trong một gia đình khá giả ở ngay giữa phố huyện, nhưng **vì xấu, lại rỗ mặt**, nên trong phố không có người lấy.
 - Chị gắn bó với người đàn ông này khi đã có mang. Lão đàn ông khi ấy **cực tính nhưng hiền lành, không bao giờ đánh đập vợ**.
- Khổ đau chất chồng đau khổ, khi lần lượt những đứa con ra đời, khi cái thuyền mỗi ngày một chật, khi cuộc sống gia đình càng trở nên túng quẫn, có khi **cả nhà vợ chồng con cái toàn ăn xương rồng luộc chấm muối**.
- Bế tắc trong cuộc mưu sinh, lão chồng đã trút tất cả những uất hận, bất lực lên tấm thân của vợ vì cho rằng chính vợ con đã đẩy hẳn vào tình cảnh bi đát này.
 - Từ một người chưa bao giờ đánh vợ, lão trở nên tàn bạo, vũ phu đến mức đánh vợ như một thói quen, **bất kể lúc nào hẳn thấy khổ quá**.
- Trong khi cả Đẩu và Phùng cùng bất bình thốt lên, **“Không thể nào hiểu được, không thể nào hiểu được.”**, người đàn bà lý giải rành rẽ LÝ DO KHÔNG THỂ BỎ CHỒNG.
 - Cần người đàn ông chèo trống qua phong ba, nhất là những khi biển động.
 - Một mình chị không thể gồng gánh nổi gánh nặng mưu sinh của gia đình có đến 9, 10 đứa con, chị cần người chồng chung tay với chị để nuôi đàn con kia. Với chị, hạnh phúc nhất là khi nhìn đàn con được ăn no.
 - Ở trên thuyền, cũng có lúc vợ chồng con cái sống hòa thuận, vui vẻ. Hạnh phúc ấy là ít ỏi nhưng có thật, nó đủ để xoa dịu đi những nỗi đau thể xác và tinh thần của chị sau mỗi lần bị chồng đánh, chị lại gắng gượng, lại hồi sinh để cùng chồng xây dựng mái ấm.

ĐÁNH GIÁ:

- Như vậy, ẩn giấu bên trong vẻ ngoài xấu xí, thô kệch, lam lũ, thất học là vẻ đẹp tâm hồn đáng quý, đáng trọng ở người đàn bà hàng chài.
 - Đó là người phụ nữ từng trải, sâu sắc, thấu hiểu lẽ đời
 - Đó là người vợ biết cùng chồng gánh vác gánh nặng gia đình, biết cảm thông với nỗi khổ của chồng, biết bao dung, vị tha trước sự tha hóa của chồng.
 - Đó là người mẹ hết lòng yêu thương, hi sinh, nhẫn nhịn vì sự no ấm, hạnh phúc của đàn con.

3. SỰ VỠ LẼ CỦA PHÙNG.

a. Về con người.

✧ Chánh án Đầu:

- Đầu chợt nhận ra rằng lòng tốt của anh hóa ra phi thực tế. Anh bảo vệ luật pháp bằng sự thông hiểu sách vở nhưng trước thực tế đa dạng, muôn nẻo, anh trở thành kẻ ngây thơ.
- Sau khi nghe xong câu chuyện, ***một cái gì vừa với vợ ra trong đầu của vị Bao Công của cái phố huyện vùng biển***: không thể đơn giản và dễ dãi trong việc đánh giá, nhìn nhận con người, sự việc, đừng để những thứ bề ngoài đánh lừa, đánh giá một cách vội vã để rồi dẫn đến sai lầm.

✧ Gã chồng vũ phu: đáng trách nhưng ở một khía cạnh nào đó cũng đáng cảm thông.

Gã không chỉ là tội nhân mà gã còn là nạn nhân của hoàn cảnh. Vì hoàn cảnh xô đẩy, quẩn bách mới sinh ra thô bạo và vũ phu. Anh ta

✧ Thằng Phác: Đằng sau hành động vô đạo, trái với luân thường đạo lý là tình yêu thương mẹ vô bờ bến, tình yêu thương bố tặc.

→ **Tăng nhận thức mới của Phùng: Đằng sau cái xấu, cái ác lại chứa đựng cái đẹp, chứa đựng hiện thực mà ít nhiều đáng được cảm thông và chia sẻ cần được tìm hiểu sâu sắc, chu đáo và kĩ lưỡng.**

b. Về căn nguyên của tội ác.

- Phùng lý giải căn nguyên tội ác của lão đàn ông là từ phía địch do nhìn thấy hấn đáng vợ bằng một chiếc thắt lưng da của lính Ngụy ngày xưa. Phùng tưởng rằng lão là lính Ngụy và giữ lại chiếc thắt lưng ấy, rằng tội ác ấy có mầm mống từ phía địch và biểu thị ra bằng hành động đánh vợ dã man.
- Nhưng thực chất, lão chưa từng là lính Ngụy. Hóa ra, tội ác không phải từ phía địch, không phải do ma men dẫn đường, không phải do rượu chỉ lối, cũng không phải do bản chất mà là ***do hoàn cảnh thất học, đói nghèo, tăm tối xô đẩy, khiến con người bị tha hóa.***
- Chi tiết bãi xe tăng hồng cho thấy: chúng ta đã đẩy lùi được sự xâm lược của kẻ thù nhưng chúng ta vẫn phải đối đầu với một cuộc chiến nữa – đói nghèo, thất học. Đó là cuộc chiến đầy thách thức và không kém phần cam go.

c. Về giải pháp xã hội.

- **Lí hôn:** Theo cách lí luận của người đàn bà hàng chài đây là giải pháp không khả thi.
- **Hòa thuận, tiếp tục chung sống:** khó để tin tưởng người chồng sẽ không dùng bạo lực nữa.
- **Cách mạng chăm lo đời sống người dân hàng chài:** Lên bờ để sinh sống. Tuy nhiên, họ đã quen với việc mưu sinh bằng nghề chài lưới, không thể thích nghi với nghề nghiệp mới → **không thực tế.**

d. Về cuộc đời và trách nhiệm của người nghệ sĩ.

- Cuộc đời thì đa sự, luôn đan xen nhiều thuận lí và nghịch lí.

Người nghệ sĩ không thể chỉ dùng cái nhìn hời hợt để quan sát, muốn hiểu được cuộc đời thì buộc phải dẫn thân, phải chú ý đến **mối quan hệ giữa nghệ thuật và cuộc sống.**

Sống đã rồi hãy viết - Nam Cao

e. Về chính mình:

- Trước đây, Phùng từng tự tin vì mình là người lính vào sinh ra tử, nhiều trải nghiệm ở những vị thế cam go và quyết liệt.
- Nhưng sau khi nghe câu chuyện của người đàn bà hàng chài, Phùng thấy bản thân còn hời hợt và nông cạn, những gì mình biết, mình hiểu mới chỉ là phần nổi của tảng băng trôi; trách nhiệm của mình là phải tiếp tục tìm kiếm khám phá để hiểu kĩ lưỡng phần chìm.

→ **Lần đầu tiên người nghệ sĩ nhiếp ảnh Phùng nhận ra trách nhiệm của mình rõ ràng đến thế.**

Ý NGHĨA

- Qua ba phát hiện của nghệ sĩ Phùng, NMC muốn ký thác chân lý cuộc sống và nghệ thuật:
 - Cuộc đời thì đa sự, con người thì đa đoan, hầu như không đơn giản, xuôi chiều mà thường chứa đựng nghịch lý, luôn tồn tại những mặt đối lập **tốt - xấu, thiện - ác,**
 - "Trong con người đang sống lẫn lộn người tốt kẻ xấu, rồng phượng lẫn rắn rết, thiên thần và ác quỷ" (Bức tranh)
 - Sự thật nghiệt ngã trong cái khoang thuyền vỏ bè đã xua tan làn khói lãng mạn bao phủ hình ảnh đẹp đến mức **"kinh điển"** của chiếc thuyền ngư phủ ẩn hiện sau màn sương hồng trên không gian biển cả huyền ảo.
- Nó như lời **cảnh tỉnh** những ai quen nhìn cuộc đời bằng đôi kính màu hồng, quen **"tráng lên một lớp men trữ tình"** cho hiện thực cuộc sống.
- Nó **nhắc nhở** người cầm bút phải vứt bỏ thói quen mỹ lệ hóa hiện thực đời sống, tránh dễ dãi về cách nhìn và phô bày đời sống một cách đơn giản.
- Nghệ thuật chỉ bằng lòng với việc **"chụp ảnh"** từ **"ngoài xa"**, từ bên ngoài là thứ nghệ thuật hời hợt, giả dối, vô trách nhiệm, phi đạo đức...

III. TÌNH HUỐNG TRUYỆN

1. KHÁI NIỆM

Là hoàn cảnh có vấn đề, hàm chứa những mâu thuẫn, nghịch lí, đòi hỏi nhân vật phải có TĐ hoặc HĐ thích ứng, qua đó làm hiện lên bản chất NV

“Tình huống truyện là cái tình thế của câu chuyện, là khoảnh khắc mà trong đó sự sống hiện ra rất đậm đặc,

là khoảnh khắc chứa đựng cả một đời người”

2. PHÂN TÍCH

Là tình huống nhận thức trước hiện tượng đầy nghịch lý của cuộc sống, tình huống được xây dựng qua việc phát hiện ra nghịch lý của NV Phùng.

a. Được hé mở ngay từ nhan đề của tác phẩm

- Nhan đề có ý nghĩa biểu tượng, khơi gợi suy tưởng, hé mở tình huống và góp phần thể hiện chủ đề tác phẩm.
- Nhan đề gồm cả đối tượng quan sát là “*chiếc thuyền*” và cụ li quan sát “*ngoài xa*”.
- Khơi gợi nơi bạn đọc trước hết là cánh buồm nhòa mờ trong màn sương huyền ảo của buổi sớm mai trên mặt biển xa, vẻ đẹp hài hòa, toàn bích

b. Phát hiện được tạo dựng bởi những phát hiện đầy nghịch lý

- Đó là **phát hiện ở ngoài bãi biển**, với cảnh CTNX trong buổi bình minh mờ sương tuyệt đẹp, và chiếc thuyền khi vào bờ phơi bày tất cả sự nghiệt ngã của cuộc sống đời thường.
 - Chiếc thuyền khi ở ngoài xa – khám phá về chân lí của sự toàn thiện.
 - Chiếc thuyền khi vào bờ - khám phá ra sự thật tàn nhẫn đằng sau cái tận mỹ, tận thiện.
- Đó còn là **phát hiện ở toà án huyện** qua câu chuyện vừa khổ đau, vừa cảm động của người đàn bà hàng chài.
 - Khám phá thấy những nghịch lí trong cuộc sống, giúp nhận thức lại về cách nhìn đối với con người, cách nhìn đối với những vấn đề của đời sống xã hội.

c. Tình huống còn được đẩy đến cao độ của nhận thức và xúc cảm qua trải nghiệm của nghệ sĩ Phùng trước trận bão biển.

Nếu **phát hiện kinh hoàng** trên bờ biển về bức tranh bạo lực tằm tối của cuộc sống gia đình người hàng chài là **những điều nhìn thấy, phát hiện chưa xốt** trong tòa án huyện về bi kịch của họ là **những điều họ nghe thấy** thì tình huống nhận thức trong tác phẩm đã được đẩy đến tận cùng khi Phùng bắt đầu sống và trải nghiệm với cuộc sống dân chài trong bão biển.

- Trong đoạn cuối tác phẩm, khi biển động, trời trở gió đột ngột, Phùng lang thang một mình trên bờ biển:
 - Anh chia sẻ cảm giác lo lắng với ông lão làm nghề sơn tràng,
 - Anh trần trụi trước một chiếc thuyền vỏ bèo đang đậu trôi giữa phá nước, một mình **chống chọi với sóng gió**;
 - Anh **gào lên** vì nỗi lo lắng trước những diễn biến bất ứng của cơn bão...
- Hình ảnh:

• Ông lão sơn tràng ngoài sáu mươi tuổi lo lắng nhìn ra mặt phá • Một chiếc thuyền trôi trôi	• Một cái bếp lửa cũng bị gió ném tung ra khắp bãi cát • Những tàn lửa đỏ rực bay quần lên • Xoong cơm đã sóng nhẵn...
---	--
- Tất cả đặt trong sự đối lập với một **bức tranh thiên nhiên khủng khiếp** khi:
 - Những tầng mây đen xếp ngổn ngang trên mặt biển đen ngòm, biển gào thét
 - Sóng bạc đầu ngoài cửa lạch nổi cồn lên, cao như những ngọn núi tuyết trắng.
- **Nhà văn đã gieo vào lòng người đọc những dự cảm lo âu đầy bất ổn: Trước cái mệnh mông rộ lớn của thiên nhiên, trước những đe dọa, cuồng nộ của sóng gió và bão táp, con người hình như vẫn thật nhỏ bé, yếu đuối và đơn độc.**
- **“CHẠM”** vào cuộc sống của người dân chài, dù chỉ thoáng qua, với những dự cảm lo âu, với những mong manh chới với, có lẽ Phùng đã thấu hiểu hơn câu nói của người đàn bà hàng chài sâu sắc, từng trải: **“cũng có khi biển động chứ chứ!”**, càng thấu hiểu chưa xốt rằng hành trình tìm kiếm bến bờ bình yên ảm áp quá đổi mong manh, xa vời.
- Không chỉ đứng trước cái đẹp, người ta mới quên đi cái xấu, cái ác để say đắm hưởng thiện. Kể cả khi đứng trước sự cuồng bạo khốc liệt của thiên nhiên, khi da diết hướng về sự sống, lúc ấy, mọi sự tằm thương, xấu xa, mọi bi kịch, đau khổ của con người trong cuộc sống đời thường cũng đều trở nên nhỏ bé, không đáng kể,
- **Họ đều có thể quên đi hoặc đơn giản là chấp nhận nó để nương tựa vào nhau, bất chấp đau khổ, nhục nhã, vượt qua cơn cuồng nộ để tiếp tục cuộc sống.**

3. ĐÁNH GIÁ

- Hành trình tự nhận thức của Phùng (và Đẩu) được nhà văn miêu tả qua ngòi bút trần thuật kết hợp biểu cảm và nghị luận triết lý, cùng nghệ thuật miêu tả tâm lý nhân vật tinh tế, sắc sảo.

a. Thông điệp về cách nhìn cuộc sống:

- Xây dựng tình huống nhận thức, đặt điểm nhìn vào nhân vật Phùng, vừa là một nghệ sĩ, cũng là một chiến sĩ bước ra từ khói lửa chiến tranh, nhà văn đặt ra vấn đề vô cùng mới mẻ: ***cần phải thay đổi cách nhìn đơn giản, xuôi chiều, cần phải có cách nhìn đa diện, nhiều chiều để khám phá đời sống con người một cách sâu sắc.***
- Đừng bao giờ nhầm lẫn hiện tượng và bản chất, đừng bao giờ nhầm lẫn giữa hình thức bề ngoài với nội dung thực chất bên trong, đừng vội đánh giá sự vật, con người ở dáng vẻ bên ngoài mà phải tìm hiểu thực chất bề sâu đằng sau vẻ ngoài ấy.
- Không chỉ đặt ra những vấn đề mới mẻ, NMC lại tiếp tục đặt lại về một vấn đề muôn thuở: mối quan hệ giữa nghệ thuật và cuộc sống. ***Cuộc sống không hề đơn giản, xuôi chiều mà chứa đựng rất nhiều nghịch lý, luôn tồn tại những điều tốt – xấu, thiện – ác.***
- Từ cuộc sống ấy, những bi kịch tiềm ẩn khiến con người phải ngỡ ngàng. Câu chuyện đơn giản nhưng đã chứa đựng những phát hiện mới mẻ hàm chứa quan niệm văn chương hướng về con người của NMC.
 - Nếu chỉ nghĩ suy một cách xuôi chiều đơn giản, cuộc sống khi có ánh sáng cách mạng sẽ đổi đời cho số phận người lao động, sẽ xoá tan những bi kịch đè nặng lên kiếp người.
 - Thế nhưng NMC đã chỉ rõ cho chúng ta: cách mạng không phải giải quyết bi kịch trong một sớm một chiều, con người vẫn phải đối diện với những bi kịch đời mình, dung hoà với nó.
 - Cách lý giải về con người của NMC còn ẩn chứa những suy ngẫm về số phận dân tộc phải trải qua những khổ đau để đối diện với hiện thực bao thách thức.
- Nhờ tình huống truyện độc đáo, tác phẩm vừa có sức hấp dẫn, vừa góp phần truyền tải những nội dung tư tưởng sâu sắc, những chiêm nghiệm của nhà văn về nghệ thuật, cuộc sống, con người.

b. Trách nhiệm của người nghệ sĩ với nghệ thuật và con người

- Không thể tách rời nghệ thuật với hiện thực cuộc sống con người; hãy rút ngắn khoảng cách giữa nghệ thuật với hiện thực bởi nghệ thuật ***đích thực luôn gắn bó khăng khít và phản ánh chân thực cuộc sống con người.***
- Nghệ sĩ không chỉ cần những phẩm chất đáng quý trong lao động nghệ thuật và sáng tạo nghệ thuật, cũng không chỉ cần có tư chất biết rung động trước cái Đẹp, mà cần phải có tấm lòng nhân ái, biết trăn trở cho số phận con người, có đủ sự sắc sảo, tinh tế để có thể nhìn ra những mảng khuất trong cuộc sống, có sự dũng cảm và bản lĩnh để khám phá và phản ánh những hiện thực, dẫu là tàn nhẫn của cuộc sống con người.
- Nguyễn Minh Châu đã từng khẳng định: Nhà văn không có quyền nhìn sự vật một cách đơn giản mà nhà văn cần phấn đấu để đào xới bản chất của con người vào các tầng sâu lịch sử.

c. Tư tưởng nhân đạo sâu sắc

- Thấu hiểu, xót thương cho số phận bất hạnh của con người trong cuộc sống mưu sinh, trong hành trình tìm kiếm hạnh phúc và sự bình yên.
- Biết quý trọng những vẻ đẹp dẫu là khuất lấp trong tâm hồn, tình cảm những con người khốn khổ, bất hạnh.
- Thể hiện niềm tin vào sức mạnh của con người có thể vượt qua những khó khăn, thử thách, gian truân để duy trì sự sống và tình yêu thương.

IV. HÌNH TƯỢNG NV NGƯỜI ĐÀN BÀ HÀNG CHÀI.

1. GIỚI THIỆU CHUNG.

- Trong tác phẩm, người đàn bà hàng chài không phải nhân vật chính nhưng lại có vai trò quan trọng trong việc phát triển cốt truyện, thể hiện tư tưởng tác phẩm và quan niệm nghệ thuật của nhà văn.
- Khác với các nhân vật nữ chính của NMC trước 1975, vẻ đẹp của người đàn bà vùng biển này không phải kiểu lấp lánh ánh hào quang mà là hạt ngọc khuất lấp trong cái lấm láp, lam lũ của đời thường.

2. PHÂN TÍCH

a. LAI LỊCH

- Nhà văn gọi nhân vật 1 cách phiếm định: **người đàn bà hàng chài, mẹ, chị ta**.
- Dụng ý của NMC rất rõ, NV không phải là trường hợp đặc biệt mà là điển hình cho rất nhiều phụ nữ lao động khổ nhọc, bất hạnh vùng biển thời đó. NV cá biệt, nhưng trong họ có gương mặt của đám đông.

b. NGOẠI HÌNH

- Nổi xót xa cho nhân vật đã hiện ra ngay trong những đường nét miêu tả đầu tiên về ngoại hình, dáng vẻ.
 - Người đàn bà hàng chài **“trạc ngoài bốn mươi, cao lớn với những đường nét thô kệch.. Rỗ mặt. Khuôn mặt mệt mỏi sau một đêm thức trắng kéo lưới, tái ngắt và dường như buồn ngủ”**.
 - Sự nghèo khổ, nhọc nhằn của cuộc mưu sinh đầy sóng gió trên biển đến mức nhếch nhác, thậm hại còn hiện ra trong **“tấm lưng áo bạc phếch và rách rưới, nửa thân dưới ướt sũng”** vì khi rời thuyền phải lội qua **“quãng bờ phá nước ngập đến quá đầu gối”**.
- Dung mạo người đàn bà hé mở về 1 cuộc sống nghèo đói, lam lũ, một thân phận đàn bà khổ nhọc, bất hạnh, có cảm giác nhà văn không phải dụng công miêu tả mà người đàn bà ấy đã từ chiếc thuyền lưới vó bước thẳng vào trang sách.
- Luôn giữ vẻ mặt bình thường, không biểu lộ ra bên ngoài → phải dụng công tìm hiểu.

c. NGÔN NGỮ & HÀNH ĐỘNG.

Ấn tượng lớn nhất về sự đau khổ bất hạnh mà người đàn bà đưa đến cho người đọc chính là thái độ cam chịu nhẫn nhục đến kì lạ của chị.

✧ Khi bị chồng đánh.

- Người đàn bà thường xuyên phải hứng chịu những trận đòn dã man của gã chồng vũ phu. Cách đánh của gã đàn ông rất kỳ lạ, như thể người đàn bà này đã mắc phải lỗi lầm không thể tha thứ được.

Sau khi xuống thuyền, người đàn bà đi thẳng tới bãi xe tăng hỏng, trước lúc đến bên xe rà phá mìn, chị “đứng lại ngược mắt nhìn ra ngoài mặt phá nước chỗ chiếc thuyền đậu một thoáng, rồi đưa một cánh tay lên có lẽ định gỡ hay sửa lại mái tóc nhưng rồi lại buông thõng xuống, đưa cặp mắt nhìn xuống chân.”

- Có thể nhận ra đây là nơi quá đỗi quen thuộc với chị, sự quen thuộc ghê sợ, khủng khiếp bởi những trận đòn đã thành lệ của người chồng vũ phu, thô bạo cứ ***“ba ngày một trận nhẹ, năm ngày một trận nặng.”***
- Vì thế nên dù đã chấp nhận, người đàn bà vẫn không nén nổi cảm giác cay đắng, chị nhìn lại con thuyền dường như để tìm ở các con một chút sức lực có thể giúp chị vượt qua nỗi đau khổ nhục nhã sắp tới.
- Cử chỉ ***“đưa một cái tay lên”*** như vô thức của chị có lẽ muốn tìm đâu đó sự thay đổi hay trì hoãn dù chỉ một thoáng, nhưng rồi cũng hiểu ngay rằng đó là điều không thể, cánh tay chị ***“buông thõng”*** phó mặc, ***“cặp mắt nhìn xuống chân”*** mệt mỏi, chán chường buông xuôi như một kẻ tội đồ nhẫn nhục chờ hình phạt không tránh khỏi.
- Trước những trận đòn như trời giáng đó, người đàn bà với vẻ cam chịu đầy nhẫn nhục không hề kêu một tiếng, không chống trả, cũng không tìm cách chạy trốn.
- Chị lặng lẽ bình thản nhận những trận đòn khủng khiếp ấy, như thể chúng đã trở thành một phần tất yếu trong cuộc sống của chị. ***Đó là thái độ của một người đang nhẫn nhục thực hiện nghĩa vụ đau khổ của mình*** – không oán thán, bất bình hay tránh né, cuộc sống đau khổ hình như đã làm mất đi ở người đàn bà kể cả những phản xạ bản năng tối thiểu.

✧ Khi con bị đánh

- Từ khi xuất hiện cho đến khi bị đánh, người đàn bà không hề lên tiếng. Chỉ tới khi phải chứng kiến nghịch cảnh con vì thương mẹ mà thù hận đánh bố, người mẹ mới bật lên tiếng gọi mếu máo: **Phác, con ơi!**
- Lời mếu máo ngắn ngủi mà chất chứa bao đau đớn, vì xấu hổ, vì nhục nhã. Đau đớn còn vì nghịch cảnh quá trở trêu. Có bao điều muốn nói mà người mẹ không thể nói lên lời bởi lẽ đời khuất khúc, con chưa thể hiểu thấu.
- Thay cho những lời muốn nói là một loạt hành động của người mẹ: ngồi xếp xuống, ôm chăm lấy, buông ra, chấp tay vái lấy vái để,...
 - Hành động **chấp tay vái lấy vái để** của chị lạ lùng mà vô cùng xót xa. Đó phải chăng là sự van xin khẩn thiết: van xin con đừng làm điều đại tội với chính bố mình bởi điều đó trái với luân thường đạo lý.
 - **Vái con** có thể còn là để thay cho lời tạ tội vì đã làm tổn thương trái tim bé bỏng, yếu mềm của con.
- Những giọt nước mắt đã chảy trên gò má người đàn bà khốn khổ ấy, lúc giờ lưng chịu những trận đòn như lửa cháy của chồng, dù đau đến mấy chị cũng không hề kêu rên, khóc lóc. Nhưng sự xuất hiện đột ngột của thằng Phác **như một viên đạn bắn vào người đàn ông và bây giờ đang xuyên qua tâm hồn người đàn bà, làm rỏ xuống những dòng nước mắt:**
 - Ra sức bảo vệ mà vẫn không tránh được cho con khỏi bị tổn thương.
 - Cố gắng che giấu tình trạng khốn khổ của mình mà không thể giấu nổi lòng thương con cùng nỗi nhục nhã, đau đớn, xấu hổ có lẽ đang vò xé tâm can người mẹ. Nó không chỉ trào ra thành những giọt nước mắt mà có lẽ nó còn rỉ máu nơi trái tim chị.
 - Qua lời gọi, những giọt nước mắt và một loạt hành động, người đọc đã cảm nhận sâu sắc tình cảnh trở trêu của người mẹ cùng tình yêu vô bờ chị dành cho con.
- Nhưng rất bất ngờ sau đó, người mẹ buông con ra, đuổi theo lão đàn ông trở về thuyền.
 - **Hành động bất ngờ này không chỉ gây ra bất ngờ cho người chứng kiến, nhưng lại hợp lý với người trong cuộc, tạo nên kịch tính, sức hấp dẫn cho câu chuyện, đồng thời tạo ấn tượng sâu đậm cho nhân vật.**

✧ Khi ở tòa án huyện.

Lúng túng, sợ sệt

- Về cam chịu và sự lạc hậu của người đàn bà lam lũ, vất vả, bất hạnh càng lộ rõ hơn khi chị xuất hiện ở tòa án huyện.
 - Sự khốn khổ của người đàn bà hiện ra ngay trong dáng vẻ sợ sệt, lúng túng.
 - Vị chánh án đã cố tỏ ra ân cần nhưng chị vẫn sợ sệt, chỉ dám ***“rón rén đến ngồi ghé vào mép chiếc ghế và cố thu người lại”***.
- **Đó là dáng vẻ của một con người tội nghiệp luôn thấy sự có mặt của mình trong cuộc đời này hình như đã là phi lí, là dáng vẻ của một con người luôn phải nghe những lời nguyên rủa độc địa và đau khổ: “Mày chết đi cho ông nhờ. Chúng mày chết hết đi cho ông nhờ”.**
 - Vì thế luôn mang một mặc cảm có lỗi, luôn muốn giảm thiểu sự vướng víu, phiền phức hay khó chịu mà mình có thể gây ra cho mọi người xung quanh; cũng có thể đó là tư thế tự vệ bản năng của một con người khốn khổ luôn gặp sự trắc trở, bất hạnh, luôn bị đe dọa bởi những bất ngờ hiểm họa từ cả con người và thiên nhiên sóng gió.
 - Thậm chí người đàn bà ấy còn tự hạ thấp mình thuộc thân phận hèn kém với cách xưng hô ***“con - quý tòa”***.

Tự tin khi chia sẻ về cuộc đời (số phận bất hạnh).

Sau đó, người đàn bà bất ngờ thay đổi cách xưng hô ***“chị - các chú”*** và mất hết vẻ ngoài khúm núm, sợ sệt. Chị kể lại câu chuyện về cuộc đời mình, về gia đình mình với sự tự tin của người từng trải và hiểu đời. Cũng ở khoảnh khắc này, những đau đớn chồng chất của cuộc đời hiển hiện rõ nét và chân thực hơn hết.

Ngheo khổ: từng quẩn.

- Vốn được sinh ra trong một gia đình khá giả ở phố buôn bán những vật dụng phục vụ nghề chài lưới nhưng lại không được ưu ái về nhan sắc, sau một trận đậu mùa mặt bị rỗ chẳng chít → càng xấu.
- Trước hết, người đàn bà hàng chài chịu đựng những vất vả, dày vò với những ***“đêm thức trắng kéo lưới”*** cũng trong tình trạng sống bấp bênh ***đói nghèo tằm tối***, kéo dài trên mặt biển gây ra tâm lí bế tắc, u uất.
 - Trước 75, mỗi khi biến động, “cả nhà vợ chồng con cái toàn ăn xương rồng luộc chấm muối”.
 - Từ khi CM về, cuộc sống của họ đỡ đói khổ hơn nhưng nỗi lo cơm áo vẫn chưa lúc nào buông tha.

- Cuộc sống của những ngư dân trên biển không hề thơ mộng lãng mạn như những bức tranh xưa nay về hình ảnh:

Thuyền ngư phủ lạc trong sương

(Xuân Diệu)

Mà vất vả, lam lũ

- Vì gánh nặng mưu sinh, bế tắc cùng quẫn.
- Vì hơn chục con người trên 1 chiếc thuyền chật chội bấp bênh trên mặt biển đầy sóng gió, tăm tối, nhục nhã.
- Vì tình trạng thất học, bạo lực nặng nề.

Nạn nhân cừu tàn bị kịch gia đình.

- **Bị bạo hành về thể xác:** Chị thường xuyên phải chịu đựng nỗi nhọc nhã, đau đớn bởi những trận đòn tàn bạo của người chồng vũ phu. (**Ba ngày một trận nhẹ, năm ngày một trận nặng**)
- **Bị giày vò về tinh thần:** Cảm thấy nhọc nhã trước mặt con cái, lo lắng cho tâm hồn các con bị vấy bẩn, có những lệch lạc trong nhận thức, đặc biệt lo cho thằng Phác. Sự lo lắng luôn đeo bám khiến chị không lúc nào cảm thấy yên ổn.
 - Miêu tả hình ảnh một người mẹ vừa khóc, vừa phải **“chấp tay vái lấy vái để”** đứa con để nó không phạm phải một tội ác trái với luân thường đạo lý, Nguyễn Minh Châu đã thể hiện sự xót thương vô cùng cho nỗi đau khổ tưởng như vượt quá sức chịu đựng của con người.
- Để bị kịch thương ngày của người đàn bà hàng chài diễn ra phía sau **bãi xe hồng của chiến trường xưa**, có lẽ NMC gợi ra cho người đọc những lo âu, suy ngẫm:
 - Cuộc chiến đấu chống lại ngoại xâm, và chừng nào chưa thoát khỏi cuộc sống đói nghèo, tăm tối, chừng đó con người phải sống chung với cái xấu, cái ác.
 - Chúng ta đã đổ xương máu trong bao năm qua để giành lại độc lập, tự do trong cuộc chiến đấu cho quyền sống của từng con người, làm gì để đem đến cơm ăn áo mặc, ánh sáng văn hóa và hạnh phúc cho biết bao con người vẫn đang chìm đắm trong kiếp sống đói nghèo, lam lũ và u tối!

d. PHẨM CHẤT – VẺ ĐẸP:

Hành động và ngôn ngữ của nhân vật cho thấy hình ảnh người phụ nữ ít học, lam lũ, cam chịu, bất hạnh nhưng cũng lấp lánh những vẻ đẹp tâm hồn bên trong.

✧ Yêu thương con hết mực, giàu lòng vị tha, giàu đức hi sinh

Trước hết, sức chịu đựng kì lạ của người đàn bà hàng chài khởi nguồn từ đức hy sinh của người mẹ, từ lòng yêu thương con vô bờ bến.

Tình mẫu tử được chị coi như thiên tính của người phụ nữ

Ông trời sinh ra người đàn bà là để đẻ con.

- Vì yêu thương con, chị đã gan góc chấp nhận thực tại tàn nhẫn của cuộc sống, của thân phận để hoàn thành thiên chức người mẹ. Có lẽ theo chị, khi **“gánh lấy cái khổ”** cho con là lẽ đương nhiên thì việc chị vất vả **“thức trắng đêm kéo lưới”** hay chịu đựng những trận đòn như cơm bữa của người chồng cũng là điều tất yếu phải chấp nhận.

Điều này cũng được nữ nhân vật Quý trong truyện ngắn

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRÊN CHUYẾN TÀU TỐC HÀNH thấu hiểu, chia sẻ:

“Đó là bản năng chăm lo bảo vệ lấy sự sống của con người do chính chúng tôi mang nặng đẻ đau sinh ra. Đó là tình thương bẩm sinh của nữ tính – sợi dây thần kinh đặc biệt của nữ giới chúng tôi”

Từng sống trên mặt biển đầy sóng gió, những đứa trẻ hồn căn sự chị che

bà và chị người mẹ. Đó cũng là nguyên nhân khiến chị cho rằng

“Đàn bà ở thuyền chúng tôi phải sống cho con chứ không thể sống cho mình như ở trên mặt đất được!”

- Chính tình thương yêu sâu sắc với con cái đã khiến chị phải nhẫn nhục chịu sự dày ải tàn nhẫn của người chồng để con thuyền có người đàn ông khỏe mạnh, biết nghề, và quan trọng hơn, đó là người bố của những đứa con, người duy nhất trên đời có thể tận tâm, tận lực cùng chị chèo chống khi phong ba, để làm ăn, nuôi nấng một sắp con nhỏ.
- Cũng vì yêu thương con, sợ con bị tổn thương vì cảnh bạo lực, chị xin chồng đưa lên bờ đánh. Điều này đã hóa giải hành động tưởng chừng như cam chịu đến u mê khi chị tự nguyện đến đằng sau bãi xe tăng hỏng cho chồng đánh.
→ **Sự im lặng của chị chính là để giữ cho những đứa con khỏi phải thấy nỗi tủi nhục của mẹ và sự hung bạo của bố.**
- Rồi cũng vì lo những phản ứng dữ dội của thằng Phác, sợ thằng bé có thể làm điều gì dại dột với bố nó, mà chị phải cẩn thận gửi thằng con chị yêu thương nhất lên rừng sống với ông ngoại.

Không chỉ cần đim gánh lấy gánh nặng của cuộc sống mưu sinh, chị còn phải chịu

đành đum từng niềm vui như bé mà vô cùng quý giá trong cuộc sống gia đình:

Ở trên chiếc thuyền cũng có lúc vợ chồng con cái chúng tôi hòa thuận vui vẻ.

→ Đó chính là động lực sống để chị có thể vượt qua mọi bất hạnh khổ đau.

- Số phận cũng không tước đoạt của chị điều quý giá nhất: chị đã được nhận lại tình yêu thương thâm lặng hay vô cùng mãnh liệt từ những đứa con: đó là đứa con gái lớn hiểu chuyện, thâm lặng bảo vệ mẹ, là thằng Phác bảo vệ mẹ khỏi người cha vũ phu.

Tình mẫu tử thiêng liêng cũng là nguyên nhân cho những đau đớn tột cùng của người mẹ.

- Khi bị chồng đánh đập tàn nhẫn, chị đã lặng lẽ chịu đựng như một người câm, vậy mà khi thằng Phác lao đến đánh bố để cứu mẹ, chị lại không nén nổi nỗi đau đớn – chị ***“mếu máo” gọi con, “ngồi xếp xuống trước mặt thằng bé, ôm chầm lấy nó rồi lại buông ra, chấp tay vái lấy vái để, rồi lại ôm chầm lấy...”***.
- Thằng bé đã xuất hiện trước mặt mẹ với sự non nớt ngây thơ của cả tình yêu thương người mẹ và niềm căm giận u tối, cùng những hành động khiến lương tri của những người làm cha làm mẹ phải đau đớn, hãi hùng. Thằng bé đã lao ra ***“như một viên đạn bắn vào người đàn ông và bây giờ đang xuyên qua tâm hồn người đàn bà, làm rỏ xuống những dòng nước mắt”***.
- Tình thương con đã khiến người mẹ vừa đau đớn, vừa vô cùng xấu hổ, nhục nhã;
 - Nỗi đau khi không che chắn nổi cho tuổi thơ các con được trong sáng,
 - Đau thêm nỗi đau của các con khi phải chứng kiến cảnh bố hành hạ mẹ tàn nhẫn
 - Càng đau hơn bởi từng ngày phải chứng kiến một cách bất lực sự phát triển tính cách của con trong môi trường tăm tối, bạo lực.

Tình mẫu tử không chỉ hiện qua những giọt nước mắt mà còn hiện ra qua những niềm vui hiếm hoi, ít ỏi

- Chị chất chiu, dành dụm từng niềm vui nhỏ bé mà vô cùng quý giá trong cuộc sống gia đình. Khi nhắc đến những lúc ***“ở trên chiếc thuyền, cũng có lúc vợ chồng con cái chúng tôi được vui vẻ ..., khuôn mặt xấu xí của mẹ ửng sáng lên một nụ cười”*** – đó là ánh sáng kì diệu tỏa ra từ vẻ đẹp cảm động của tình mẫu tử cũng là động lực sống để chị có thể vượt qua mọi bất hạnh, khổ đau.

- Cam chịu, nhẫn nhục vì con, đau đớn, vất vả vì con, và tất nhiên, niềm vui của chị cũng xuất phát từ con cái, chị bày tỏ chân thành, cảm động:

“Vui nhất là lúc ngồi nhìn đàn con tôi chúng nó được ăn no”.

- Thấp thoáng trong hình ảnh người đàn bà hàng chài là bóng dáng của những người phụ nữ Việt Nam nhân hậu, bao dung, giàu lòng vị tha và đức hi sinh.

✧ Nhân hậu bao dung với người chồng vũ phu thô bạo

- Tất cả mọi người đều đề xuất giải pháp từ chối, tẩy chay gã đàn ông, riêng chị thì không. Chị sẵn sàng đứng im chịu trận, không chống trả, không bỏ chạy.
- Thấu hiểu, cảm thông và xót thương cho nỗi khổ sở u uất trong lòng chồng.:
 - Chị thấu hiểu tất cả trọng trách nặng nề mà người chồng phải đương đầu. Chị hiểu rõ cuộc mưu sinh vất vả, nhọc nhằn trên biển đầy sóng gió, sự nghèo đói khốn quẫn trên một con thuyền chật chội, những cay đắng, bế tắc, phần uất triền miên đã vượt khỏi giới hạn chịu đựng của con người, khiến anh trở nên vũ phu, độc ác.
 - Chưa bao giờ chị căm hận gã đàn ông vũ phu, dù hắn đánh chị như một thói quen, bởi hơn ai hết, chị hiểu sự vũ phu của người chồng không phải bắt nguồn từ bản chất độc ác, cũng không phải theo cách nghĩ định kiến của Phùng.
 - Trong kí ức của chị vẫn còn hình ảnh anh con trai cục tính nhưng hiền lành, không bao giờ đánh đập chị thuở trước. Chị cũng hiểu lão đánh vợ cũng chỉ như người khác uống rượu cho nguôi quên nỗi khổ sở của mình.

- Chị chấp nhận bị đánh đập như một cách giúp người chồng vơi đi nỗi khổ:
 - Chị chịu đựng những trận đòn tàn nhẫn của người chồng không phải vì thói quen cam chịu, nhẫn nhục; cũng không chỉ vì **“trên thuyền phải có một người đàn ông”**, mà còn là một liều thuốc vơi đi, làm nhẹ bớt u ất, đau đớn dồn nén chất chứa trong lòng người chồng.
 - Chính vì thế, chị hoàn toàn tự nguyện, lặng lẽ lên bờ, lặng lẽ đi sâu vào phía sau bãi xe tăng hỏng, lặng lẽ đứng lại chờ trận đòn giận dữ **“như lửa cháy”** của chồng, lặng lẽ chịu đòn với một vẻ **“cam chịu đầy nhẫn nhục không hề kêu một tiếng, không chống trả cũng không hề tìm cách trốn chạy”**, và để rồi sau đó, chị lại đi thật nhanh ra khỏi bãi xe tăng hỏng, đuổi theo lão đàn ông. Cả hai lại trở về thuyền.
- **Đó là cách xử sự của một người phụ nữ vị tha, nhân hậu; con người có đức hi sinh tới kì lạ, người hiểu rõ bổn phận, nghĩa vụ của mình, và gắng thực hiện cho xong mặc dù đó hoàn toàn là những bổn phận và nghĩa vụ phi lí, phi nhân tính.**
- Người đàn bà cảm thấy mặc cảm, có lỗi khi rằng:

“Giá tôi đẻ ít đi, hoặc chúng tôi sắm được một chiếc thuyền rộng hơn... lỗi chính là đám đàn bà ở thuyền đẻ nhiều quá, mà thuyền lại chật.”
- Nếu cả Đẩu và Phùng đã kinh ngạc, bất bình trước sự cam chịu, nhẫn nhục của người vợ bị chồng hành hạ thì khi hiểu nguyên nhân của thái độ ấy, họ càng kinh ngạc vì sự nhân hậu vị tha trong tấm lòng người đàn bà ấy cũng lớn lao, kì lạ tới mức **“không thể nào hiểu được”**

✧ Sâu sắc, thấu hiểu lẽ đời

Nói chuyện với Phùng và Đẩu, người đàn bà quê mùa thất học có **con mắt như đang nhìn suốt cuộc đời của mình**, có sự thâm trầm thấu hiểu lẽ đời, khiến Phùng và Đẩu bỗng thấy mình trở nên nông nổi.

- Chị đã thay đổi cách xưng hô từ **“con - quý tòa”** sang **“chị - các chú”** để kể về cuộc đời của mình cùng những nghịch lí, đắng cay khó bề giải quyết.
- Để rồi, những nhận xét giận dữ, bất bình, những lời khuyên đầy thiện chí thấm đẫm lòng nhân hậu, những giải pháp tưởng như là duy nhất đúng đắn, tưởng như là lẽ đương nhiên không cần bàn cãi:

“Cả nước này không có một người chồng nào như hấn...”

Chị không sống nổi với cái lão đàn ông vũ phu ấy đâu...”

đều lần lượt vấp phải những lí lẽ bình dị nhưng nghiệt ngã và không thể thay đổi hiện thực cuộc sống qua những thấu trải, chiêm nghiệm sâu xa của người đàn bà.

- Người đàn bà đưa ra 3 lý do không thể bỏ chồng.
 - Cần người đàn ông chèo trống qua phong ba, nhất là những khi biển động.
 - Một mình chị không thể gồng gánh nỗi gánh nặng mưu sinh của gia đình có đến 9, 10 đứa con, chị cần người chống chung tay với chị để nuôi đàn con kia. Với chị, hạnh phúc nhất là khi nhìn đàn con được ăn no.
 - Ở trên thuyền, cũng có lúc vợ chồng con cái sống hòa thuận, vui vẻ. Hạnh phúc ấy là ít ỏi nhưng có thật, nó đủ để xoa dịu đi những nỗi đau thể xác và tinh thần của chị sau mỗi lần bị chồng đánh, chị lại gắng gượng, lại hồi sinh để cùng chồng xây dựng mái ấm.
- Chính người đàn bà này đã giúp Phùng và Đẩu nhận ra nghiệt ngã của cuộc đời:
 - Người đàn bà đã chỉ rõ sự thiếu thực tế của họ: “Lòng các chú tốt, nhưng các chú đâu có phải là người làm ăn.. đâu có hiểu được cái việc của các người làm ăn làm lữ, khó nhọc...”
 - Chị cũng cho họ thấy sự khó khăn gấp bội của những người đàn bà trong cuộc mưu sinh bấp bênh và luôn tiềm ẩn những đe dọa, bất an trên mặt biển: ***“các chú không phải là đàn bà, chưa bao giờ các chú biết như thế nào là nỗi vất vả của người đàn bà trên một chiếc thuyền không có đàn ông”***
 - Chị cũng giúp họ hiểu rằng người đàn bà ở thuyền thì hạnh phúc không quan trọng bằng sự sống, sự tồn tại.

***“Đám đàn bà hàng chài chúng tôi cần có người đàn ông để chèo chống khi phong ba,
để cùng làm ăn nuôi nấng đặng một sắp con...”***

- Chị đã giúp Đẩu và Phùng nhận ra tình trạng luẩn quẩn, bế tắc trong cuộc sống của những gia đình hàng chài: *Ở thuyền thì chật chội, bức bối, nhưng lên bờ lại phải bỏ nghề đã gắn bó cả đời.* Bởi vậy, nhiều chính sách nhân đạo tốt đẹp của nhà nước có khi vẫn bất cập với thực tế cuộc sống của họ, bởi nó xuất phát từ cơ sở là lòng tốt nhưng thiếu thực tế:

“Làm nhà trên đất ở một chỗ đâu có thể làm được cái thuyền lưới vó? Từ ngày CM về, CM đã cấp đất cho nhưng chẳng ai ở, vì không bỏ nghề được!”

- **Thái độ cam chịu của người đàn bà ấy không hề vô lí, cũng không phải là sự ngờ ngạc nhiên, u mê của người ít học mà là sự lựa chọn tốt nhất trong hoàn cảnh. Ở cảnh ngộ riêng của chị, cam chịu là một phẩm chất đáng khâm phục.**

- Trước kết luận chua chát của Đẩu về nghịch lí xót xa: ***“Trên thuyền phải có một người đàn ông... dù hẩn man rợ, tàn bạo”*** người đàn bà nơi sóng nước chỉ nhẹ nhàng đáp lại thắm thía mà sâu sắc ***“Cũng có khi biển động sóng gió chứ chứ”***.
 - Tiếng thở dài của Đẩu, câu hỏi băn khoăn, ái ngại của Phùng, cảm giác bất lực của cả 2 người khi nhận ra những giải pháp xuất phát từ lòng tốt và thiện chí của họ trở nên phi thực tế... đã tạo ra một đối sánh với người đàn bà từng trải hiểu đời, hiểu người, hiểu tất cả những sự có thể và không thể của cuộc sống đời thường....
 - Sự sâu sắc của chị khiến người đọc cảm phục nhưng cũng xót thương hơn cho một kiếp người khi sự sâu sắc được đổi bằng mồ hôi, nước mắt và cay đắng, nhọc nhằn.
- Người đàn bà lam lũ, thất học ấy đã làm Đẩu ***“ngộ”*** ra những nghịch lí đời sống buộc con người phải chấp nhận không được lựa chọn:
 - ***Chân lí nhận thức thực tế mà Đẩu nhận ra:*** để thoát ra khỏi nghịch lí, cảnh đau khổ, tối tăm, man rợ thì cần phải có những giải pháp thiết thực, gắn liền với hoàn cảnh cụ thể của từng con người chứ không phải chỉ là những thiện chí hoặc là lí thuyết viển vông, xa thực tế.
 - ***Chất triết lí ở đây được nhà văn gửi đến độc giả*** thật nhẹ nhàng mà vô cùng sâu sắc trong dự cảm, liên tưởng tới cuộc đời thực: Trong cuộc sống nhiều khi con người phải đứng trước những lựa chọn để dẫn thân mà biết trước rằng sẽ gánh chịu khổ đau, suy nghĩ và hành động, lí thuyết và thực tế không phải lúc nào cũng hòa nhập, gắn kết như trong những bài giáo thuyết.
 - “Ông” nhiếp ảnh và “ông” thẩm phán trong truyện có phần nào sống xa rời thực tế, tự huyễn hoặc mình và huyễn hoặc người khác, ý tưởng thì tốt đẹp, nhưng hành động giải quyết vấn đề lại là chuyện khác.
- **Những bất bình đẳng, trái ngược như thế cứ tồn tại, hiện hữu trong kiếp người đa đoan.**
- Cái ***“mối vừa vỡ ra”*** trong Đẩu (và Phùng) được NMC để ngỏ - thủ pháp để ký thác những băn khoăn của nhà văn về con người và cuộc đời.
 - Con người, nhất là những người phụ nữ, thường không hạnh phúc, không đơn giản, tâm hồn họ lại càng không giản đơn, cách hành xử của họ có khi không theo cái logic thông thường của lý trí mà theo cái lý của trái tim.
 - Bề ngoài có thể họ có vẻ ngờ nghệch đến mức khó chấp nhận được nhưng trong chiều sâu tâm hồn, họ ***“sắc sảo”, “thâm trầm”, “thấu hiểu các lẽ đời”*** đến không ngờ.

✧ Sức mạnh kiên cường

- ***Luôn ý thức sâu sắc về thân phận, về ý nghĩa cuộc sống của mình***, đó là nguyên nhân khiến chị có được sức mạnh để có thể chịu đựng tất cả những khó khăn, thử thách từ lam lũ vất vả trong cuộc sống mưu sinh, những cay đắng, giày vò của cuộc sống, đói nghèo đến những đau đớn về cả tinh thần và thể xác trong bi kịch gia đình
- Lấy sức chịu đựng phi thường của mình cố gắng che chắn cho sự bình yên của gia đình, bảo vệ niềm tin trong trẻo ngây thơ cho tâm hồn con trẻ, gánh đỡ cho chồng những nhọc nhằn, cay đắng, lo cho các con cơm ăn, áo mặc – dù cho tất cả những cố gắng ấy vẫn luôn thất bại ê chề.

3. TIỂU KẾT.

- Hình ảnh người đàn bà với đức tính cao đẹp và những vẻ đẹp khuất lấp mà rực rỡ đã để lại nét in hằn đậm nét trong tâm trí người đọc và người nhiếp ảnh Phùng.
 - Nhiều năm sau, mỗi khi nhìn lại bức ảnh về Chiếc thuyền ngoài xa, bao giờ nghệ sĩ Phùng cũng:

“thấy người đàn bà ấy bước ra khỏi tấm ảnh, đó là một người đàn bà vùng biển cao lớn với những đường nét thô kệch, tấm lưng áo bạc phếch có miếng vá, nửa thân dưới ướt sũng, khuôn mặt rỗ đã nhợt trắng vì kéo lưới suốt đêm.

Mụ bước những bước chậm rãi, bàn chân dậm trên mặt đất chắc chắn, hòa lẫn trong đám đông...”

- Đó là hình ảnh của những con người vô danh, khốn khổ trong cuộc sống lầm lụi đời thường, họ đã kiên cường vượt lên trên tất cả những gian truân cay đắng của cuộc đời, không phải vì mình mà vì những người thân yêu, những người làm nên ý nghĩa cuộc sống của họ, là lí do để họ sống và chịu đựng, cũng là cội nguồn sức mạnh của họ.
- Nhà văn đã tạo ra tình huống truyện độc đáo để nhân vật có cơ hội được bộc lộ mình một cách rõ nét nhất.
 - Vì là ***đối tượng quan sát để tác động tới nhận thức*** nên ngôi bút Nguyễn Minh Châu không chỉ tập trung miêu tả đời sống nội tâm của nhân vật, mà còn xây dựng những đường nét phác họa ấn tượng về hành động, cử chỉ, dáng vẻ, ngôn ngữ, ... tạo nên những dấu ấn đầy ám ảnh về nhân vật.
- Qua hình tượng nhân vật người đàn bà hàng chài, NMC đã thể hiện niềm cảm thương sâu sắc cùng nỗi trăn trở, âu lo cho số phận những con người bất hạnh bị cầm tù trong đói nghèo, tăm tối và bạo lực.
- Qua những phẩm chất của người đàn bà hàng chài, nhà văn còn thể hiện niềm tin yêu vào những phẩm chất tốt đẹp của con người.
- Xây dựng thành công hình tượng nhân vật cũng là cách nhà văn gửi gắm tâm huyết của mình đến người đọc. “Hãy làm tất cả, hãy lao động nghệ thuật nghiêm túc để có được một nền văn học đích thực, nền văn học vì con người...”

V. NHÂN VẬT PHÙNG

1. GIỚI THIỆU CHUNG

- Phùng là nhân vật chính, cũng là người kể chuyện trong tác phẩm. Mọi diễn biến của tác phẩm đều được soi chiếu qua lời kể và suy nghĩ của anh. Trong tác phẩm, Phùng đã có những phát hiện quan trọng về cuộc sống và nghệ thuật.
- Thuộc kiểu **nhân vật tư tưởng**, Phùng được xây dựng nhằm thuyết minh cho những quan niệm, tư tưởng của nhà văn.
- Chủ thể trần thuật là **ngôi thứ nhất**, người kể chuyện đồng nhất với nhân vật đã thống nhất cả hai điểm nhìn, của nhân vật vốn bị chia cắt vào từng cảnh, của người kể vốn luôn xuyên suốt các sự kiện trên một trục thời gian đã tạo nên *sự nhất quán của lời văn trần thuật trong cấu trúc văn bản, vừa đi sâu, cụ thể vào các sự kiện vừa quy chiếu một cách toàn diện, hệ thống cốt truyện*.
- Đó là nhân vật dành được nhiều sự yêu mến nơi độc giả, bởi tâm hồn nhạy cảm, say mê cái đẹp, bởi tấm lòng đầy trăn trở về thân phận con người và về nghệ thuật.

2. CẢM NHẬN

a. Là người nghệ sĩ tài hoa, say mê cái đẹp.

✧ Có tài:

- Vị trưởng phòng khó tính khi muốn có thêm một bức ảnh nữa để bổ sung thêm vào bộ lịch năm ấy đã yêu cầu nghệ sĩ Phùng là người thực hiện nhiệm vụ. Đây là nhiệm vụ vô cùng khó khăn bởi vị trưởng phòng cần có một bức ảnh chụp cảnh biển buổi sớm có sương mù, dù bây giờ là tháng 7 → tin tưởng vào tài năng của Phùng.

✧ Có trách nhiệm:

- Khi nghệ sĩ nhiếp ảnh Phùng khoác máy ảnh lên đường đến vùng biển miền Trung để thực hiện bức ảnh, sau 1 tuần lễ phục kích cũng đã chụp được vài tấm ảnh tạm ứng ý nhưng vẫn chưa thực sự hài lòng
- Hôm nào cũng dậy sớm ra vùng biển để cố gắng tìm một bức ảnh mà mình thực sự thỏa mãn.

✧ Nhạy cảm trước cái đẹp:

- Phùng nhạy bén với cái đẹp trời cho hết sức thơ mộng, mải mê thưởng lãm, vô vấp nắm bắt, háo hức ghi vào ống kính điều luyện của mình.
 - Niềm hân hoan khám phá sáng tạo tràn ngập tâm hồn Phùng khi chìm đắm trong những suy tưởng về sự thống nhất giữa cái đẹp và cái thiện, về sự **tận thiện tận mỹ** của nghệ thuật và cuộc sống.
- Đó là cảnh vùng phá nước phẳng lặng và tươi mát như da thịt mùa thu... đứng trước cảnh biển sớm khi mặt trời mới thức dậy qua đám mây ánh hồng, Phùng thực sự **rung động**

Đứng trước nó tôi trở nên bối rối.

- Trong trái tim như có **cái gì bóp thắt vào** và **“phát hiện ra khoảnh khắc trong ngần của tâm hồn”**. Một người lính đã từng lăn lộn trên các chiến trường, hàng ngày hàng giờ phải đối diện với cái dữ dội tàn khốc của chiến tranh mà tâm hồn vẫn trong veo thánh thiện. Anh thực sự biết quan sát lựa chọn cái đẹp của thiên nhiên, cảnh vật, con người. Cái đẹp tự nhiên **“đắt giá”, “trời cho”** mới thực sự làm rung động lòng người.
- Bức tranh nghệ thuật rất đời thơ mộng, tinh khôi ấy còn giúp **thanh lọc, gột rửa tâm hồn** người nghệ sĩ.
 - Nó khiến Phùng cảm thấy hạnh phúc ngập tràn trong lòng, tối mức tưởng như chính mình vừa khám phá thấy **chân lí của sự toàn thiện**, khám phá thấy **cái khoảnh khắc trong ngần tâm hồn**.
- Người nghệ sĩ nhiếp ảnh đi tìm những vẻ đẹp đích thực của cuộc sống, ngỡ như anh đã phát hiện ra một khung cảnh thật đáng yêu và đáng ca tụng, hướng người xem về cái đẹp có thể làm quên đi những phiền não cuộc sống, và những người dân vùng biển ấy hiện lên thật đáng yêu, đáng ca ngợi: cuộc sống lao động đầm ấm khoẻ khoắn, những con người gặp gỡ thật đáng yêu...

Một người đàn bà đang cúi lom khom, sải cánh tay thật dài về phía trước kéo tấm lưới lên khỏi mặt nước, và phía sau lưng người đàn bà, hình ảnh một ngư phủ và một đứa trẻ đứng thẳng trên đầu mũi thuyền...

- Trong khoảnh khắc sung sướng ấy, Phùng đã hào phóng ***bấm liên thanh một hồi hết một phần tư cuốn phim*** để thu vào chiếc Pra-ti-ca một tuyệt tác nghệ thuật ***tận mỹ - tận thiện***. Bởi cảnh tượng ấy quá đỗi quý giá, người nghệ sĩ không hề biết mình có cơ hội được chứng kiến lần thứ hai trong đời hay không.
- Từ đây, ta nhận ra những chiêm nghiệm của Nguyễn Minh Châu:
 - Người nghệ sĩ phải là ***người phát hiện và mang cái đẹp*** đến cho đời.
 - Niềm hạnh phúc của người nghệ sĩ chân chính là cái hạnh phúc của khám phá và sáng tạo, của sự cảm nhận cái đẹp tuyệt diệu.
 - Dường như trong hình ảnh chiếc thuyền ngoài xa trong biển sương mờ, anh đã bắt gặp cái tận thiện, tận mỹ, thấy tâm hồn như được gột rửa, trở nên thật trong trẻo, tinh khôi bởi cái đẹp hài hoà, lãng mạn của cuộc đời.

(Liên hệ vai trò, tác dụng của cái đẹp trong cuộc sống con người qua truyện ngắn “Chữ người tử tù” của Nguyễn Tuân với hình tượng nhân vật Huấn Cao và viên quản ngục.

Cái đẹp ở đây chính là cầu nối liên kết, gắn bó con người với con người, giúp cho những kẻ ở những vị trí đối nghịch nhau ở mọi mặt lại có thể tri âm, tri kỉ được với nhau).

- Phùng còn nhận ra trong suy nghĩ của mình ***“chẳng biết ai đó lần đầu phát hiện ra bản thân cái đẹp là đạo đức”***. Đó là cái đẹp phải kết hợp với cái tâm, cái tài - cái thiện.

b. Có tấm lòng thiết tha với cuộc đời, với con người

Thế nhưng, tất cả những ấn tượng đẹp đẽ ấy sẽ không bị phá vỡ nếu như không có sự xuất hiện của chiếc thuyền ngoài xa. Người đàn ông xuất hiện cùng với người đàn bà trong khung cảnh nên thơ đã nhanh chóng phá vỡ đi cảm giác thăng hoa nghệ thuật của Phùng bằng trận đòn dây lưng quật thẳng tay vào người vợ không thương xót.

Có lẽ khó ai hình dung cảnh tượng ấy lại diễn ra trong bối cảnh cuộc sống mới, nó hoàn toàn đối lập với điều chúng ta hằng xây dựng cho cuộc sống ***“người yêu người, sống để yêu nhau”***.

→ Từ đó tạo tình huống cho những trăn trở trong lòng Phùng dậy sóng.

✧ Say mê với cái đẹp nhưng anh cũng tỉnh táo để nhìn thấy những nghịch lý của cuộc đời.

- Chính lúc anh **“chắc mẩm”** trong ngày hôm nay hoặc sáng mai đã có thể nhảy lên tàu hoả trở về thì anh đã bất ngờ nhìn thấy từ chiếc thuyền ngư phủ đẹp như mơ ấy bước ra một người đàn bà xấu xí mệt mỏi và một người đàn ông thô kệch dữ dằn.
 - Và không chỉ có thế, Phùng còn phải chứng kiến cảnh lão đàn ông đánh vợ vô lí và thô bạo. Rồi cả cảnh thằng Phác kịp chạy tới để che chở cho người mẹ đáng thương.
 - Như trò đùa quái ác của cuộc sống, đúng vào lúc Phùng có khoảnh khắc hạnh phúc tràn ngập tâm hồn mình do cái đẹp tuyệt đỉnh của ngoại cảnh đem lại và anh đã từng chiêm nghiệm **“bản thân cái đẹp chính là đạo đức”**, vậy mà hoá ra đằng sau cái đẹp **“toàn bích”** mà anh vừa gặp trên biển xa lại chẳng phải là **“đạo đức”**, cũng chẳng phải là **“chân lí của sự hoàn thiện”**.
 - Anh ngộ ra rằng cuộc đời luôn tồn tại cả thiện ác, tốt xấu. Bạo lực gia đình lại diễn ra ngay sau chiếc xe dò phá mìn của Mỹ trên bãi cát.
 - Phải chăng cuộc chiến đấu giành độc lập tự do ta đã giải quyết được trọn vẹn, mang lại niềm vui cho mọi người.
 - Nhưng sau khi miền Nam hoàn toàn giải phóng, còn biết bao vấn đề được đặt ra: Đói kém, bệnh tật, bạo lực gia đình ...
- **Từ sự thật phũ phàng trên bãi biển về chiếc thuyền đánh cá đẹp như mơ, nghệ sĩ Phùng đã dần dần vỡ ra bao điều về cuộc sống của những người dân chài lưới.**

✧ Nhưng điều đáng quý nhất ở người nghệ sĩ này chính là tấm lòng dành cho cuộc đời.

Lần đầu tiên.

- Anh đã từng là người lính cầm súng chiến đấu để có vẻ đẹp thanh bình của thuyền biển mênh mông, anh không thể chịu được cảnh người đàn ông đánh vợ một cách vô lí và thô bạo. Anh **vứt chiếc máy ảnh xuống đất chạy nhào tới can ngăn cơn cuồng nộ**.
 - Sẵn sàng vứt chiếc máy ảnh xuống đất để nhào tới can thiệp giúp đỡ người đàn bà khốn khổ mặc dù chiếc máy ảnh rất quý, đặc biệt là đối với người nghệ sĩ như anh, nhất là khi nó còn đang chứa đựng kiệt tác nghệ thuật.
- Hành động đó không chỉ cho ta thấy Phùng sẵn sàng làm tất cả vì điều thiện và sự công bằng của cuộc đời, mà dường như nhà văn còn muốn gửi đến một thông điệp: **trước khi là một nghệ sĩ yêu cái đẹp, hãy là một con người biết yêu thương và chia sẻ nỗi đau nhân thế.**

Lần thứ hai.

- Tuy đã thực hiện xong nhiệm vụ được giao nhưng vẫn ở lại vì anh quan tâm đến gia đình hàng chài này, thấy mình không thể đứng ngoài cuộc mà phải làm điều gì đó. **LẦN THỨ HAI**, khi lại phải chứng kiến cảnh ấy, Phùng không thể làm ngơ. Phùng đã lao ra can thiệp kịp thời và bị thương.
- Nhờ bạn mình là chánh án tòa án huyện giúp đỡ gia đình này.

✧ Trần trở về mối quan hệ giữa nghệ thuật là cuộc đời là phẩm chất sâu xa của người nghệ sĩ.

- Vì bị đánh trọng thương phải đưa về trạm y tế của toà án huyện, Phùng mới được nghe lời giải bày của người đàn bà hàng chài. Để rồi từ đó Phùng ngộ ra được nhiều điều về nhân tình thế thái.
 - Hóa ra lão chồng vũ phu luôn mồm nguyên rửa vợ con lại là người đứng mũi chịu sào, vất kiệt sức lực để nuôi nấng vợ con.
 - Hóa ra bên trong ngoại hình xấu xí của người đàn bà hàng chài là một tâm hồn đẹp, một tấm lòng vị tha, một tình mẫu tử thiêng liêng.
 - Hóa ra cái lẽ đời cay cực kia chưa thể thanh toán bằng lòng tốt, bằng ý chí chủ quan.
 - Hóa ra trong cuộc đời có những nghịch lí con người bắt buộc phải chấp nhận, như kiểu ***“Trên thuyền phải có một người đàn ông...dù hắn man rợ tàn bạo.”***
- Và anh cũng ngộ ra sâu sắc một điều:
- Trong cuộc chiến chống đói nghèo, đau khổ tối tăm, cần phải có những giải pháp thiết thực chứ không phải là những thiện chí hoặc những lí thuyết đẹp để xa rời thực tế.
- Và đó là cuộc chiến còn gian nan hơn cả cuộc chiến chống ngoại xâm. Chừng nào chưa thoát đói nghèo con người còn phải sống chung với cái xấu và cái ác.
- **Đây cũng là sự vỡ ra của người nghệ sĩ nhiếp ảnh về “độ chênh” giữa cái đẹp nghệ thuật và thực tế cuộc sống.**
- Trước khi rời vùng biển trung du đầy nắng gió, anh đã đi suốt một đêm ngoài bờ phá. Chắc hẳn anh sẽ không thể quên cảnh đẹp nơi đây, và càng không thể quên hình ảnh chiếc thuyền chống chịu cơn sóng gió. Rồi cả những ngày biển động là những ngày đói, cả tháng trời ăn xương rồng luộc chấm muối của gia đình hàng chài

- Lòng người nghệ sĩ nặng trĩu bao điều trăn trở: Bao giờ cuộc đời của những người hàng chài mới hết khổ? Tương lai con cái họ sẽ ra sao?
- **Chính những suy nghĩ và tình cảm của anh không chỉ làm nên vẻ đẹp tâm hồn của người nghệ sĩ mà còn thức tỉnh tình người trong lòng người đọc. Quả thực đối với một người nghệ sĩ, tài năng là quan trọng, nhưng quan trọng hơn cả là cái tâm đối với cuộc đời.**

c. Là người luôn trăn trở với thiên chức nghệ sĩ của mình, có lương tâm, trách nhiệm với nghề.

✧ Từ hai phát hiện ban đầu.

- Phùng nhận thức ra rằng:
 - **Chiếc thuyền ngoài xa** chính là hình ảnh cuộc đời khi nhìn ở tầm xa, khi chúng ta quan sát với một cái nhìn hời hợt.
 - Chính vì vậy, chúng ta cần biết nhìn nhận mọi sự việc, hiện tượng, con người cho thấu đáo, toàn diện.
- Phê phán vị trưởng phòng và cũng chính là phê phán những quan điểm nghệ thuật đang tồn tại nhan nhản trong thời kì trước đổi mới: nghệ thuật xa rời đời sống, không quan tâm tới con người, vô tâm với cuộc sống.
- **Người nghệ sĩ phải thay đổi, trước hết là thay đổi tư tưởng.**

✧ Qua câu chuyện của người đàn bà hàng chài:

- **Cuộc đời và con người rất phức tạp** → Đòi hỏi người nghệ sĩ phải dấn thân, phải dùng cái tâm của mình để cảm nhận, khám phá mới thấu hiểu hết được.

✧ Khi đứng trước tấm ảnh chiếc thuyền ngoài xa:

- Trở về từ bãi biển miền Trung, Phùng mang theo nhiều tấm ảnh, trong đó có tấm ảnh chiếc thuyền ngoài xa.
- Sau khi được bổ sung vào bộ lịch năm ấy, bức ảnh đã trở nên nổi tiếng, trở thành tác phẩm nghệ thuật lí tưởng cho những nhà sành nghệ thuật.
- Thế nhưng, dù vẫn nộp lại bức ảnh, dù hành động có vẻ như tuân thủ theo yêu cầu của vị trưởng phòng khó tính, nhưng thực tâm trong lòng anh đã có sự li khai quyết liệt với thứ nghệ thuật ấy – thứ nghệ thuật xa rời cuộc sống.
- Phùng đã ngắm đi ngắm lại bức ảnh nhiều lần: Đó là một bức ảnh tĩnh, đen trắng, nhưng lần nào nhìn sâu vào bức tranh, Phùng cũng thấy **màu hồng hồng của ánh sương mai, (dư âm không thể quên).**

- **Màu hồng hồng** ấy được hiểu là **sự tô vẽ, sự vờn vẽ giả tạo** nhưng anh không chỉ nhìn thấy màu hồng **ánh sương mai**.
- Mà nhìn lâu hơn anh còn nhìn thấy một người đàn bà hàng chài với những bước chân **chắc chắn giẫm trên cát hòa vào đám đông**. Hình ảnh người đàn bà bước ra khỏi tấm tranh chính là **sự thật trần trụi** đằng sau màu hồng tô vẽ kia.

→ **Nếu như màn sương hồng kia là biểu tượng của nghệ thuật thì hình ảnh người đàn bà bước ra từ bức tranh lại là biểu tượng của cuộc sống.**

- Phải chăng sau khi tước bỏ mọi lớp sơn hào nhoáng bên ngoài, cái chất thật của cuộc đời khi hiện ra chỉ là hai màu đen trắng.
- Việc Phùng nhìn thấy cảnh tượng người đàn bà bước ra từ tấm ảnh ấy chính là minh chứng rõ nét nhất cho sự thoát ly được cái quan điểm áp đặt về nghệ thuật của vị trưởng phòng khó tính ấy. Anh đã tự hình thành nên cho mình một quan niệm khác về nghệ thuật: *Nghệ thuật phải gắn liền, không được phép xa rời với cuộc sống. Nghệ thuật phải quay trở về để phục vụ cuộc sống.*
- Ở đây, NMC không chỉ đặt ra vấn đề nghệ thuật giống như tác phẩm **Giăng sáng** của nhà văn Nam Cao, nhà văn còn đưa ra tuyên ngôn nghệ thuật của thời trước: **Nghệ thuật phải vì nhân sinh**. Lời tuyên ngôn này đã đối thoại lại quan niệm với Nghệ thuật vị nghệ thuật.

“Chao ôi! Nghệ thuật không cần phải là ánh trăng lừa dối, không nên là ánh trăng lừa dối, nghệ thuật có thể chỉ là tiếng đau khổ kia, thoát ra từ những kiếp lầm than...”.

Và một tác phẩm có giá trị phải “chứa đựng được một cái gì lớn lao, mạnh mẽ, vừa đau đớn, lại vừa phấn khởi.

Nó ca tụng lòng thương, tình bác ái, sự công bình...Nó làm cho người gần người hơn”

Nam Cao

→ **Giăng sáng là của ngày hôm qua còn CTNX là của thời đại mới.**

3. NGHỆ THUẬT XÂY DỰNG NHÂN VẬT

- Phùng là kiểu **nhân vật tư tưởng**, nhà văn đặt nhân vật trong tình huống truyện sâu sắc để nhân vật tự bộc lộ bản thân và có những chuyển biến quan trọng trong nhận thức về cuộc sống và nghệ thuật.
 - Hành trình nhận thức của Phùng chính là hành trình nhận thức của nhà văn Nguyễn Minh Châu sau năm 1975, là sự đau đầu của nhà văn khi đi tìm **hạt ngọc ẩn giấu trong bề sâu tâm hồn con người**.
 - Thành công của Nguyễn Minh Châu khi xây dựng nhân vật này là không biến nhân vật trở thành cái loa phát ngôn cho quan niệm tư tưởng của mình. Nhà văn trao điểm nhìn trần thuật cho Phùng, nhân vật – người kể chuyện là cách chọn tối ưu.
 - Phùng **kể lại chuyện mình trực tiếp chứng kiến**, trực tiếp tham gia vào biến cố câu chuyện nên câu chuyện kể ra rất thật, vì đó là chuyện của người kể, kể lại chuyện của mình.
 - Người kể chuyện đóng vai nhân vật nhảy vào các biến cố, tham gia trực tiếp vào các diễn biến của cốt truyện, rồi kể lại cho bạn đọc nghe; điều đó đã tạo ra xu hướng trần thuật tiến gần hơn với sự thật ngoài đời.
 - Phùng **là người trải nghiệm**, giàu vốn sống (từng có mười năm cầm súng đánh giặc, nay làm nghề chụp ảnh được đi nhiều nơi, tiếp xúc nhiều người) **nên lời văn trần thuật chứa nhiều yếu tố triết lý**.
- **Phải là người như Phùng, nghề nghiệp như Phùng bạn đọc mới tin và thấm thía triết lý này.**
- Hơn nữa Phùng **là một nghệ sĩ nhiếp ảnh** nên tất yếu phải có **yếu tố nghệ nghiệp** trong lời kể. Thế nên lời văn ở đây tràn đầy chất thơ, chất trữ tình và cũng đậm chất họa, chất điện ảnh thì đó cũng là điều dễ hiểu.

VI. NHÂN VẬT NGƯỜI ĐÀN ÔNG LÀNG CHÀI

1. Ngoại hình

- Chưa nhìn thấy người, ta đã nghe thấy tiếng gã đàn ông ***“nói chớ lên thuyền như quát: Cứ ngồi nguyên đấy. Động đây là tao giết cả mày đi bây giờ”***. Và rồi lão xuất hiện. Lão có một thân hình đặc trưng cho những người dân chài: ***“tấm lưng rộng và cong như lưng một con thuyền”***.
- Từ con người ấy toát lên sự nhọc nhằn, dữ dằn, độc ác: ***“Mái tóc tổ quạ... chân chữ bát... hàng lông mày cháy nắng rủ xuống hai con mắt đầy vẻ độc dữ lúc nào cũng nhìn dán vào tấm lưng áo bạc phếch và rách rưới, nửa thân dưới ướt sũng của người đàn bà”***...
- Không phải ngẫu nhiên khi cả ba nhân vật quan trọng trong tác phẩm đều được ví với chim hoang, thú hoang. Thằng Phác thì như chú hổ con, chú sói con, bố nó thì ***“như một con gấu đang đi tìm nguồn nước uống”***.

2. Hành động

- Khi người vợ vừa dừng lại, ***ngước mắt nhìn ra ngoài mặt phá nước chỗ chiếc thuyền đậu một thoáng*** (có lẽ bà ta nhìn mấy đứa con) thì một sự việc khủng khiếp đã diễn ra. Người đàn ông bỗng ***“lập tức trở nên hùng hổ, mặt đỏ gay”***, lồng lên như một con thú dữ, hấn ***“rút trong người ra một chiếc thắt lưng của lính ngự ngày xưa”*** và ***“quạt tới tấp vào lưng người đàn bà... vừa đánh vừa thở hồng hộc, hai hàm răng nghiến ken két... Vừa đánh lão vừa nguyên rủa bằng cái giọng rên rỉ đau đớn: “Mày chết đi cho ông nhờ. Chúng mày chết hết đi cho ông nhờ”***.
- Lão chồng vũ phu ấy đang ***“trút cơn giận như lửa cháy”*** vào người vợ đáng thương tội nghiệp.

3. Tính cách

- ✧ Điều gì đã khiến gã con trai ***“cực tính nhưng hiền lành lắm không bao giờ đánh đập ai”*** trở thành một kẻ độc dữ, thô bạo với chính người thân của mình?
- ✧ Cái nhìn giản đơn của Phùng đưa ta trở về với thói quen trong nhận thức: có thể đó là sản phẩm của chế độ cũ?
 - Nhưng không, trước lão ta không đi lính ngự, thậm chí lão còn trốn lính.

- ✧ Tại rượu chè chẳng?
 - Cũng không nốt, giá mà lão uống rượu tôi còn đỡ khổ!
- ✧ Hay tại bản tính?
 - Cũng không nốt, vì trước đây lão hiền lắm!
- ✧ Chẳng lẽ gánh nặng áo cơm bữa vầy, giam hãm khiến họ tha hóa?
- Nhà văn không đi sâu lí giải nhưng khiến ta phải suy nghĩ, day dứt.
 - Người đàn ông ấy là trụ cột của một gia đình nghèo, đông con, sống bằng nghề chài lưới giữa biển khơi. Cả gia đình sống chen chúc trên một chiếc thuyền nhỏ trôi dạt trên biển. Chắc ông ta cũng phải hận đời, hận cho cái số kiếp trời đầy của mình lắm.
 - Nhưng hận mà bất lực. Lão chỉ còn một cách là đánh vợ để giải tỏa những nhọc nhằn, phiền muộn.
 - Nhưng còn gì đau đớn, xót xa hơn là hành hạ một người hàng ngày vẫn đầu gối tay ấp, đã cùng mình đi tới tận cùng sóng gió, chịu tới tận cùng những hiểm nguy? Còn gì cay đắng hơn khi phải hành hạ những người thân yêu nhất?
- Những người đàn ông chỉ biết cắm đầu ra biển, vật lộn với sóng gió, lúc không thể chịu đựng được họ chỉ biết uống rượu hoặc đánh vợ. Như vậy, đánh vợ không phải thù ghét vợ mà vì họ không còn hoặc không biết cách nào để giải tỏa mối hận đã dâng đến cực điểm.
- Những ẩn ức, áp lực trong cuộc sống mưu sinh không được giải tỏa khiến con người cùng quẫn và tha hóa, biến thành kẻ độc ác, mất nhân tính.
- ✧ Người chồng ấy đã nghĩ gì khi **“nhìn dán vào tấm lưng áo bạc phếch và rách rưới, nửa thân dưới ướt sũng”** của vợ?
 - Chắc hẳn không thể vô tâm, bởi kẻ có máu lạnh sẽ không thể đau đớn như thế khi trút giận xuống thân thể người đàn bà mình vẫn hằng đầu gối tay ấp: vừa đánh, lão vừa “rên rỉ đau đớn”: “Mày chết đi cho ông nhờ. Chúng mày chết hết đi cho ông nhờ”.
 - Người rửa mọi người chết hết ấy lại cũng là người đang nai lưng ra làm để bảo tồn sự sống cho cả gia đình. Như vậy, đánh vợ đâu phải thù ghét

4. Đánh giá nội dung và nghệ thuật xây dựng nhân vật

- Bằng **cái nhìn** sâu sắc, nhiều chiều, bằng **nghệ thuật tạo dựng tình huống truyện** độc đáo và **sử dụng ngôn ngữ trần thuật** linh hoạt, **ngôn ngữ đối thoại** và những nét phác họa về ngoại hình sắc sảo, tác giả đã xây dựng thành công chân dung người đàn ông vô danh hàng chài với nhiều điểm còn khuất lấp đòi hỏi chúng ta còn phải kiếm tìm.
- Ông ta vừa là **nạn nhân** của cuộc sống khốn khổ vừa là **thủ phạm** gây nên bao nỗi đau khổ cho chính những người thân trong gia đình. Phải chăng kẻ bị đánh đã đau mà người đánh cũng đau đớn không kém? Những ẩn ức, áp lực trong cuộc sống mưu sinh không được giải tỏa khiến con người cùng quẫn và tha hóa, biến thành kẻ độc ác, mất nhân tính.
- Hành động đánh vợ của người đàn ông thô bạo cần phải **lên án**, dù có trăm ngàn lí do để giải thích mà cảm thông cũng không thể tha thứ cho thói bạo hành trong gia đình ấy.
- Tuy nhiên xâu chuỗi các sự kiện, chi tiết, tìm hiểu tâm lí tính cách nhân vật này thật tường tận thấu đáo, chúng ta sẽ phần nào **bớt đi cái nhìn căm phẫn** để mà vừa giận vừa thương, vừa lên án, vừa xót xa, trăn trở: phải làm sao để nâng cao phần thiện, phần người trong những kẻ thô bạo ấy?
- Nguyễn Minh Châu không chỉ lên án thói vũ phu, bạo động về tình trạng bạo lực gia đình (đang có chiều hướng gia tăng) mà còn đi thẳng vào tầng sâu, góc khuất của cuộc sống và tính cách, tình cảm của con người, giúp bạn đọc thấy được những phức tạp của nó. Hãy nhìn sâu vào từng bi kịch cụ thể để tìm ra trong những cái ta đang lên án có những điều rất cần sự cảm thông. Nhà văn đã chỉ rõ cái xấu, cái ác không phải là bản chất mà nó nảy sinh từ bi kịch không lối thoát của con người.

Tổng kết.

GIÁ TRỊ NỘI DUNG:

- **GIÁ TRỊ NHÂN ĐẠO** của tác phẩm được toát ra **từ tình yêu tha thiết đối với con người**. Tình yêu ấy bao hàm cả khát vọng kiếm tìm, phát hiện, tôn vinh những vẻ đẹp người còn tiềm ẩn, cả những khắc khoải lo âu trước cái xấu và cái ác...
- Truyện CTNX, qua những phát hiện của Phùng về vẻ đẹp của thiên nhiên, về sự thật cay đắng, đầy bi kịch, nghèo khổ của những con người lao động bằng nghề chài lưới, đã bộc lộ những lo lắng, trăn trở của nhà văn về nhân cách, đời sống con người, bộc lộ lòng thương cảm, trắc ẩn, trân trọng những vẻ đẹp trong tâm hồn người dân lao động.
- Truyện đậm chất **tự sự, triết lý**, tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật của Nguyễn Minh Châu.

ĐẶC SẮC NGHỆ THUẬT:

- Xây dựng **TÌNH HUỐNG TRUYỆN** độc đáo, hấp dẫn. Đó là tình huống chứa nhiều câu chuyện và đầy bất ngờ. Qua đó tạo bước ngoặt trong nhận thức của nhân vật về nghệ thuật và cuộc sống. Chính tình huống đã làm cho tác phẩm vừa chân thực vừa mang ý nghĩa phát hiện sâu sắc về đời sống.
- **NGHỆ THUẬT XÂY DỰNG NHÂN VẬT**: nhà văn đã xây dựng những nhân vật vừa quen, vừa lạ, có những vẻ đẹp khuất lấp chứa nhiều quan niệm sâu sắc về con người
- **GIỌNG ĐIỀU TRẦN THUẬT**: thay đổi linh hoạt, lúc say sưa tả cảnh, lúc lại đầy suy tư, day dứt, lúc hài hước tự trào, lúc triết lý, nhân văn.
- **NGÔN NGỮ**: sự tài hoa của ngòi bút NMC trong việc miêu tả nhân vật, dựng đối thoại hay kể chuyện. Ngôn ngữ kể chuyện theo hướng đối ngôi, khiến câu chuyện vừa khách quan, vừa thiết thực.

Nhận định - Liên hệ - Mở rộng

1. NHẬN ĐỊNH:

Mỗi con người đều chứa đựng trong lòng những nét đẹp đề kiệu đến nỗi cả một đời người cũng chưa đủ để nhận thức khám phá tất cả những cái đó.

Nguyễn Minh Châu

Cuộc đời vốn dĩ là nơi sản sinh ra cái đẹp của nghệ thuật nhưng không phải bao giờ cuộc đời cũng là nghệ thuật, và rằng con người ta cần có một khoảng cách để chiêm ngưỡng vẻ đẹp của nghệ thuật nhưng nếu muốn khám phá những bí ẩn bên trong thân phận con người và cuộc đời thì phải tiếp cận với cuộc đời, đi vào bên trong cuộc đời và sống cùng cuộc đời.

(Lê Ngọc Chương - "Chiếc thuyền ngoài xa", một ẩn dụ của Nguyễn Minh Châu)

Truyện mang lại nhiều dư âm trong lòng độc giả, khắc khoải về số phận một người đàn bà như thế, thật mỏng manh, xa vời, chấp chới như "chiếc thuyền ngoài xa" không biết đâu là bến bờ hạnh phúc.

Ngọc Huy

Những cái tưởng như bình thường, lật vật trong cuộc sống hàng ngày, dưới con mắt và ngòi bút Nguyễn Minh Châu đều trở thành những gợi ý đáng suy nghĩ và có tầm triết lí.

Tô Hoài

- **Trong văn học 1945 - 1975**, cái cá biệt hầu như bị loại trừ. Văn học là tiếng nói nhân danh dân tộc, đại diện cho nhân dân. Nó ưu tiên trước hết cho cái tiêu biểu, cái đại diện. **Sau 1975**, văn học làm một hành trình ngược lại. Cái riêng, cái cá biệt xuất hiện và trở thành tâm điểm để nhà văn nhận thức, soi chiếu đời sống. **Với ý nghĩa đó, CTNX của Nguyễn Minh Châu tiêu biểu cho sự thể nghiệm này của nền văn học mới.**

2. QUAN ĐIỂM NGHỆ THUẬT.

- Trong sáng tác của NMC, dù có là tiểu thuyết hay truyện ngắn, cốt truyện thường không đóng một vai trò nào đáng kể. Nhà văn tập trung chú ý vào thân phận con người, tính cách nhân vật và đã huy động vào đây tâm hồn đa cảm, dỗi dằn, ấn tượng tươi mới và xúc động về cuộc sống, bút pháp chân thực và ***một giọng văn trữ tình trầm lắng ảm áp.***
 - Có thể nói CTNX là một biểu hiện của xu hướng tìm tòi khám phá trong văn của NMC, trở về với đời thường, với mảnh đất miền Trung cần cỗi và cơ cực, đau đáu đi tìm câu hỏi cho những phận người trong cuộc sống đời thường trăm đắng ngàn cay.
 - Trên tinh thần quyết liệt đổi mới, NMC đã lấy con người làm đối tượng phản ánh thay cho hiện thực đời sống. Mặc dù không phủ nhận văn chương gắn với cái chung, với cộng đồng nhưng NMC còn muốn thể hiện một quan niệm văn chương: ***trước hết phải là câu chuyện của con người, với muôn mặt phức tạp phong phú với tất cả chiều sâu.***
- Quan niệm nghệ thuật về con người luôn được nhà văn chú ý đến để ***miêu tả, lí giải, đánh giá, cảm nhận, nâng đỡ, trân trọng.***
- Đọc truyện của NMC thường thấy nhân vật hành động, suy nghĩ mang tính cách của những người từng trải, hiểu đời. ***Đặc biệt là những nhân vật nữ.*** Mỗi nhân vật ẩn sâu trong thiên tính nữ, dịu dàng, nhẫn nại là tính cách mạnh mẽ của một ý chí, nghị lực, một thế giới lạ lùng đầy ngưỡng mộ, khó có thể hiểu được ngay khi mới tiếp xúc.
 - Thiên truyện CTNX kể về cuộc đời một người đàn bà vật lộn với cuộc sống nhọc nhằn, lo cơm áo và giữ gìn nhân phẩm, đạo đức.
 - Cùng với nhiều truyện ngắn khác như: ***Người đàn bà trên chuyến tàu tốc hành, Những người đi từ trong rừng ra, Cỏ lau...***, truyện ngắn CTNX cho thấy nét độc đáo của phong cách NMC khi miêu tả người phụ nữ. Ở họ toát lên vẻ đẹp đậm tính nữ; họ sống giản dị và nhẫn nại bằng tất cả lòng yêu thương, vị tha, trân trọng con người.
- Nếu trước kia, trong VH 1945 – 1975, khi đề cập đến số phận con người thì bao giờ các nhà văn cũng đề cao vào khả năng con người vượt qua nghịch cảnh và những tác động của môi trường, của xã hội mới sẽ giúp con người tìm thấy hạnh phúc. Khi diễn tả sự vận động của tính cách con người, các nhà văn cũng thường nói về sự vận động theo chiều hướng tích cực, từng bước vượt lên hoàn cảnh, hồi sinh tâm hồn.
 - Cách minh họa tư tưởng ấy không tránh khỏi có phần giản đơn và phiến diện, NMC đã không đi theo con đường mòn đó.
 - Trong CTNX, nhà văn đã nói về những nghịch lý tồn tại như một sự thật hiển nhiên trong đời sống con người. Bằng thái độ cảm thông và sự hiểu biết sâu sắc về con người, ông đã cung cấp cho ta cái nhìn toàn diện về cái đẹp cuộc sống, hiểu cả bề mặt lẫn chiều sâu.
- Hiện thực đối với nhà văn không chỉ nằm trong khuôn khổ những thứ được giới hạn, cần ca ngợi mà phải là hiện thực nhiều chiều đang cần được khám phá, thể hiện trên trang văn, cho người đọc có một cái nhìn toàn diện về cuộc sống, về cuộc chiến tranh.

- Nhà văn không tô hồng cũng không bôi đen quá khứ hay cuộc sống hiện tại, mà quan trọng hơn là làm rõ bộ mặt của nó, để dân tộc ý thức được mình là ai, mình đang ở đâu trong thế giới đầy phức tạp, luôn biến chuyển và luôn đòi hỏi sự phát triển, tiến bộ không ngừng này. Điểm quan trọng đáng ghi nhận ở nhà văn là ông đặt mối quan hệ giữa văn học và đời sống trên nền tảng tinh thần nhân bản khá vững chắc:

“Văn học và đời sống là những vòng tròn đồng tâm mà tâm điểm là con người”

3. GIÁ TRỊ NHÂN ĐẠO:

CTX của Nguyễn Minh Châu là tác phẩm giàu giá trị nhân đạo. Viết truyện ngắn này, Nguyễn Minh Châu muốn bày tỏ sự thông cảm đối với cuộc sống của con người nơi vùng biển vắng.

- Tư tưởng nhân đạo của truyện ngắn thể hiện ở thái độ quan tâm đến con người đến con người bất hạnh của nhà văn.
- Phê phán hành động vũ phu của người chồng, đồng thời Nguyễn Minh Châu muốn cho người đọc thấy rõ tình trạng bạo lực trong gia đình, một mảng tối của xã hội đương đại.
 - Nhà văn còn mạnh dạn nêu lên phản ứng dữ dội của đứa con để nhấn mạnh hậu quả trầm trọng của tệ nạn này. Chính người vợ đã gửi đứa con lên ở với ông ngoại để khỏi chứng kiến cái ác hoành hành ngay trong gia đình. Người vợ hy sinh cũng để bảo vệ cho hạnh phúc gia đình.
- Viết về bạo lực gia đình, Nguyễn Minh Châu đã báo động những vấn đề xã hội nhức nhối. Gióng lên một tiếng chuông báo hiệu điều ác, Nguyễn Minh Châu đã đấu tranh cho cái thiện. Tư tưởng nhân đạo của truyện chính là ở điểm ấy.
- Ngoài ra, giá trị nhân đạo còn được thể hiện qua việc xây dựng nhân vật người đàn bà.
 - Hình ảnh người đàn bà vùng biển xấu xí, nhếch nhếch vẫn toát lên vẻ đẹp của tình mẫu tử, một vẻ đẹp đầy nữ tính, vị tha của người phụ nữ ở một miền biển còn nghèo đói, lạc hậu.
 - Như vậy ngòi bút nhân đạo của Nguyễn Minh Châu đã thể hiện những ***khát khao hạnh phúc bình dị của người lao động***. Dẫu nghiệt ngã những phận đời, dẫu còn nhiều nghịch lý, nhưng ẩn chìm trong những trang văn của Nguyễn Minh Châu vẫn là ***chất nhân văn lấp lánh***.